

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U12 Open TABLE NR. 1

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Kairaav Thorulley	0	8
BLACK	Dirk Conradie	1	

1	d4	d5	41	Kf2	f6
2	Nc3	Nf6	42	Ke3	Kf7
3	Bf4	c5	43	f4	g5
4	Qd3 Qd5	Qd5	44	fxc5 hxc5	
5	Nf3	c4	45	Kf3	Ke7
6	Qd6	g6	46	g3	Kd6
7	Nf3	Nc6	47	h4	gxh4
8	Ne5	Bd7	48	gxh4	Rc8
9	Be2	e6	49	h5	Rh9
10	Qd3	Qd5	50	Rh2	Rh6
11	O-O	Bb4	51	Kf4	Ke7
12	Rfd1	Ne7	52	Kg4	g4
13	Bd2	Bxc3	53	Kf4	Kf7
14	Bxc3	Qc7	54	Kd4	kg7
15	Bb4	Bb5	55	Kf4	Kf7
16	Qd2	Bxe2	56	Kd4	Ke7
17	Qe2	O-O	57	Kf4	Kd6
18	Rfc8	Rc3	58	Rh3	Ke7
19	Qd6	Rxc8	59	Rh2	Kf7
20	Rxc8	Bxe7	60	Kg4	Rh7
21	Qxe7	a3	61	Kf4	Rh7
22	h6	h3	62	Rh3	kg7
23	Qd6	Re1	63	Rg3f	Kf8
24	b5	Nd3	64	Rh3	kg8
25	Rb8	a3	65	Rg3f	Rg7
26	a5	f3	66	Rh3	Rd2
27	h7	Qc2	67	Rg3f	Rg3
28	Qc6	Qd2	68	Kxc3	kg7
29	Re8	Qf2	69	Kh4	Kh7
30	Qc4	Qd5	70	kg3	Kh6
31	Re7	Qe2	71	kg4	c5
32	Qc6	Ne5	72	fxe5	fxe5
33	Nxe5	Qxe5	73	Kh4	kg7
34	Rb7	Qe3	74	kg5	e4
35	Qc4	Qd2	75	Kf4	Kf6
36	Rb8	Rc1	76	kg4	Ke5
37	Rc8	Rd1	77	kg5	Kf5
38	Kf7	Qd3f	78	h6	kg6
39	Qxd3	Rxd3	79	h7	Kxh7
40	Rc4	kg6	80	Kf4	kg6

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U12 Open TABLE NR. 1

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Kairaav Thorulley	0	8
BLACK	Dirk Conradie	1	

1	Kg4 Kf6	41	
2	Kf4	42	
3	Ke3	43	
4	Ke2	44	
5	Kf2	45	
6	Ke2	46	
7	Ke1	47	
8	Kd1	48	
9	Ke1	49	
10	c4	50	
11	c5	51	
12	c6	52	
13		53	
14		54	
15		55	
16		56	
17		57	
18		58	
19		59	
20		60	
21		61	
22		62	
23		63	
24		64	
25		65	
26		66	
27		67	
28		68	
29		69	
30		70	
31		71	
32		72	
33		73	
34		74	
35		75	
36		76	
37		77	
38		78	
39		79	
40		80	

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: Under 12 Open TABLE NR. 1

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Kairaau Thorulsky		8
BLACK	Dirk Conradie		

1	d4	d5	41	Kf2	A G
2	Nc3	Nf6	42	Ke3	1c5
3	Bf4	c5	43	f4	g5
4	e3	exd4	44	fxc5	hxg5
5	exd4	a6	45	1c5	Ke7
6	Nf3	Nc6	46	g3	Kd6
7	Ne5	Bd7	47	h4	gxh4
8	Be2	e6	48	gxh4	Rc8
9	Qd3	Qa5	49	h5	Rh8
10	0-0	Bb4	50	Rh2	Qh6
11	Rd1	Ne7	51	Kf4	Ke7
12	Bd2	Bxc3	52	Kg4	Q4
13	Bxc3	Qc7	53	1c4	Kf7
14	Bd4	Qd8	54	Kg4	Kg7
15	Qd2	Bxe2	55	Kf4	Ke7
16	Qxe2	0-0	56	Kd1	1c5
17	Rd3	Rf8	57	1c4	Kd6
18	Rc3	Qd8	58	Rh3	Ke7
19	Rxc8	Rxc8	59	Rh2	1c5
20	Bxe7	Qxe7	60	Kg4	Rh8
21	c3	h6	61	Kf4	Rh7
22	h3	Qd6	62	Rh3	Kg7
23	Re1	b5	63	Ra3	Kf8
24	Nd3	Rb6	64	Rh3	Kg8
25	a3	a5	65	Ra3	Rg7
26	f3	Nf7	66	Rh3	Rg2
27	Qc2	Qc6	67	Ra3	Rxg3
28	Qd2	Rc8	68	Kxg3	Kg7
29	Qf2	Qc4	69	Kh4	1ch7
30	Qd2	Re7	70	Kg5	Lh6
31	Qe2	Qc6	71	Kg4	es
32	Ne5	Nxe5	72	fxc6	fxc6
33	Qe7	Rb7	73	Rh4	Kg7
34	Qe3	Qc4	74	Ra5	Q4
35	Qd2	Rb8	75	Lh4	Lh6
36	Rc1	Rc8	76	Ra5	Ke5
37	Rd1	Kh7	77	Ra3	Af5
38	Qd3	Qxd3	78	h6	Kd6
39	Rxd3	Rc4	79	h7	Kxh7
40	Rd2	Kg6	80	1c4	Cage

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U12 Open TABLE NR.

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Kairaau		
BLACK	Dirk		

1	Ka4	Kf6	41		
2	Kf4	1c5	42		
3	1c5	1c5	43		
4	Ke2	Kf4	44		
5	Kf4	c3	45		
6	1c2	1c4	46		
7	1c1	Rd3	47		
8	Rd1	c2	48		
9	1c1	Ke3	49		
10	c4	d4	50		
11	c5	d3	51		
12	c6	d2	52		
13			53		
14			54		
15			55		
16			56		
17			57		
18			58		
19			59		
20			60		
21			61		
22			62		
23			63		
24			64		
25			65		
26			66		
27			67		
28			68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U12 Open..... TABLE NR. 2.....

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Etienne Brits	0	8
BLACK	Rannveer Tak	1	

1	d4	d5	41	Kd9	Qd2
2	c4	e6	42	Re3	Rxc5
3	Nc3	a6	43	Qxd2	exd2
4	Qxd5	exd5	44	Rxe8+	Kt7
5	Bf4	c6	45	Kd8	Rc2
6	e3	Bb6	46	Kt1	Qxt5
7	Bxb6	Qxd6	47	gxt5	Ke6
8	Bd3	Ne7	48	Ke2	Rb2
9	Qc2	g6	49	Rxd2	Rxb3
10	Nt3	Bg5	50	Rd2	Kd5
11	Bxt5	Nxt5	51	Rd8	Re4
12	O-O	O-O	52	Kd5	Rc8
13	Rte1	Ne7	53	Rd4	Rh8
14	Rac1	Nt6	54	Rxd4	Lxh6
15	Ne5	Nd7	55	Rxf6	h4
16	Nxd7	Qxd7	56	Qd4	Rh8
17	Nd4	Qc7	57	Rg4	h5
18	Nc9	Rfe8	58	Q3	h6
19	Qb3	Nd6	59	a2	Rd8+
20	Qc2	a5	60	Ke4	Rd1
21	a4	b6	61	Rg2	Kt1
22	Nd3	Rac8	62	Rd2	Kg1
23	b3	Ne4	63	Rxb6	Rd1
24	f3	Ng5	64	Rd6	
25	Nf4	Ne6	65		
26	Nxe6	Rxe6	66		
27	Qd3	Rce6	67		
28	Re3	Qd6	68		
29	Qc2	Qb4	69		
30	Re2	c5	70		
31	dxc5	bxc5	71		
32	Kt2	d4	72		
33	Rd3	dxe3+	73		
34	Kt1	Re5	74		
35	Qc1	Qf4	75		
36	Rc3	Qd4	76		
37	Qc2	Rd6	77		
38	g3	f5	78		
39	Nf4	h6	79		
40	Rg2	g5	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U12 Open..... TABLE NR. 2.....

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Etienne Brits	0	8
BLACK	Rannveer Tak	1	

1	d4	d5	41	Rd4	Qd2
2	c4	e6	42	Rxc5	Rxc5
3	Nc3	a6	43	Qxd2	exd2
4	Qxd5	exd5	44	Rxc8+	Kt7
5	Bf4	c6	45	Rd3	Rc2
6	e3	Bb6	46	Kf1	gxf4
7	Bxd6	Qxd6	47	gxf4	Ke6
8	Bd3	Ne7	48	Ke2	Rb2
9	Qc2	g6	49	Rd2	Rxb3
10	Nt3	Bg5	50	Re2	Kd5
11	Bxt5	Nxt5	51	Rc8	Kd4
12	O-O	O-O	52	Rd4+	Kd5
13	Rfe1	Nd7	53	Rc8	Rd4
14	Rac1	Nt6	54	Rh8	Rxd4
15	Ne5	Nd7	55	Rxb6	Rxf4
16	Nxd7	Qxd7	56	h4	g4
17	Nd4	Qc7	57	Rh8	Rg4
18	Ne5	Rac8	58	h5	a3
19	Qb3	Nd6	59	h6	a2
20	Qc2	a5	60	Rd8+	Ke4
21	a4	b6	61	Rd1	Rd2+
22	Nd3	Rac8	62	Kf1	Rh2
23	b3	Ne4	63	Kg1	Rxb6
24	f3	Ng5	64	Rd1	Rd6
25	Nf4	Ne6	65	resign	
26	Nxe6	Rxe6	66		
27	Qd3	Rce6	67		
28	Rc3	Qd6	68		
29	Qc2	Qb4	69		
30	Re2	c5	70		
31	dxc5	bxc5	71		
32	Kt2	d4	72		
33	Rd3	dxe3+	73		
34	Kt1	Re5	74		
35	Qc1	Qf4	75		
36	Rc3	Qd4	76		
37	Qc2	Rd5	77		
38	g3	f5	78		
39	Nf4	h6	79		
40	Rg2	g5	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U12 Open TABLE NR. 3

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Samuel Taylor	1	8
BLACK	Samuel Driscoll	0	

1	d4	d5	41	Bxc5	Reb
2	Nc3	e6	42	Rd4	d4
3	Bc4	c5	43	Bxc6	Rxd4
4	e3	a6	44	axp4	Kxc6
5	axc5	Bxc5	45	d5+	Ka6
6	Bd3	Nf6	46	Ka5	Ka5
7	Nf3	Nc6	47	Kxb6	Kxe4
8	g3	g3	48	d6	b4
9	e4	b5	49	d7	bxg3
10	e5	Nh5	50	bxg3	Kd4
11	Bxh7	Kh8	51	Qd4	Kc3
12	Bd5	Be1	52	Kf5	Kh3
13	Bxe7	Qxe7	53	Qd6	Kd2
14	Bd3	Nf4	54	Ke4	Ka1
15	a3	t5	55	Qd4	Ka2
16	exf6	Qxf6	56	Kd3	Ka1
17	Be2	Ne5	57	Kc2	Ka2
18	Nxe5	Qxe5	58	Qb1	Kxd3
19	Bc3	Qd5	59	Qb2	
20	Ne2	Nxe2	60		
21	Qxe2	Bb7	61	Sam D	
22	Kh1	e5	62		
23	g3	e4	63	Taylor	
24	g3	g6	64		
25	Rd1	Rae8	65		
26	Qe3	Qxe3	66		
27	fxe3	Rxf4	67		
28	Rxa1	Kd7	68		
29	Nf3	Rd8	69		
30	Rd1	Reb	70		
31	Rd1	Rd8	71		
32	Rd2	Rd8	72		
33	Bxe4	Rd7	73		
34	Bc2	Rf7	74		
35	Kg2	Bd4	75		
36	Bd1	Be6	76		
37	Bb3	Rd7	77		
38	Kf3	Kd6	78		
39	Kf4	Rd7	79		
40	e4	a5	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U12 Open TABLE NR. 3

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Samuel Taylor	1	8
BLACK	Samuel Driscoll	0	

1	d4	d5	41	Bxc5	Reb
2	Nc3	e6	42	Rd4	d4
3	Bc4	c5	43	Bxc6	Rxd4
4	e3	a6	44	axp4	Kxc6
5	axc5	Bxc5	45	d5+	Kd6
6	Bd3	Nf6	46	Kg5	Ke5
7	Nf3	Nc6	47	Kxg6	Kxe4
8	g3	g3	48	db	b4
9	c4	b5	49	d7	bxg3
10	e5	Nh5	50	bxg3	Kd4
11	Bxh7	Kh8	51	Qd4	Kc3
12	Bd5	Be1	52	Kf5	Kh3
13	Bxe7	Qxe7	53	Qd6	Kb2
14	Bd3	Nf4	54	Ke4	Ka1
15	a3	f5	55	Qb4	Ka2
16	exf6	Qxf6	56	Kd3	Ka1
17	Be2	Ne5	57	Kc2	Ka2
18	Nxe5	Qxe5	58	Bb1	Kxd3
19	Bc3	Qd5	59	Qb2	
20	Ne2	Nxe2	60		
21	Qxe2	Bb7	61	Sam D	
22	Kh1	e5	62		
23	g3	e4	63	Taylor	
24	g3	g6	64		
25	Rd1	Rae8	65		
26	Qe3	Qxe3	66		
27	Sxe3	Rxf4	67		
28	Rxa1	Kd7	68		
29	e3	Qc3	69		
30	Rd1	Qd6	70		
31	h4	Rg8	71		
32	Rd2	Rd8	72		
33	Bxe4	Rd7	73		
34	Be2	Rf7	74		
35	Kg2	Bd4	75		
36	Bd1	Be6	76		
37	Bb3	Rd7	77		
38	Qb3	Kd6	78		
39	Kf4	Bd7	79		
40	e4	a5	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U12 OPEN TABLE NR. 4

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Cristidan Gwoso	0	8
BLACK	Towan Manh	1	

1	e4	c5	41	Ke2	Kxd8
2	Nf3	g6	42	Kf2	Kxh5
3	d4	g5	43	Kd4	Ke6
4	Nxd4	Nc6	44	d5	Kd6
5	Be3	Bd7	45	b5	Kc7
6	c3	Nf6	46	Kf3	f5
7	NxN	PxN	47	h3	d5
8	Bd4	Q=O	48	Hf3	Hd6
9	e5	Nd5	49	Ke3	Kc5
10	Nd2	Qc7	50	b3	PxP
11	Nf2	f5	51	a6	Kc7
12	c4	PxB	52	Kd4	b5
13	KxN	Qa5+	53	d7	Hb7
14	Qd3	Qxd5	54	Q=O	KxQ
15	Qxd4	Qxd5	55	Kxd5	g4
16	Nxd4	Bxb7	56	Ke5	g3
17	Q=O	Bb7	57	Kf4	g2
18	Nf3	Rfc8	58	Kf4	g1=Q
19	Kb1	Be4	59	Kf4	Qe1
20	Bd3	Bxb7	60	Kf3	b4
21	Rxd3	Bxb7	61	Kd2	b3
22	Rc1	RxR	62	Kf3	b2
23	KxR	Rc8	63	Kf4	b1=QR
24	Hd1	b5	64	Kf3	Rd2
25	g3	Kd7	65	Kf4	Rf2+
26	Nd5	Rxb6	66	Kd3	Qa1+
27	f4	h4	67	Kf4	Rh2
28	Nd4	PxP	68		
29	PxP	f6	69	eg	Towan
30	NxB	RxN	70		
31	RxR	PxR	71		
32	Ke2	Kf1	72		
33	Kd3	Ke6	73		
34	g4	g5	74		
35	Qf5	Kd5	75		
36	Ke3	d5	76		
37	b4	a4	77		
38	Kf3	a3	78		
39	Ke3	a2	79		
40	KxP	Kf4	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U12 OPEN TABLE NR. 4

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Christiaan	0	8
BLACK	Towan	1	

1	e4	c5	41	Kd4	Hf2
2	Nf3	g6	42	Hf5	d4
3	d4	g5	43	Ke6	d5
4	Nd4	Nc6	44	Kd6	b5
5	Be3	Bd7	45	Kc7	Kf3
6	c3	Nf6	46	f5	Hg3
7	Nxc6	Bxc6	47	Hf3	Hd6
8	Bd4	Q=O	48	Hf3	He3
9	e5	Nd5	49	Kc5	b6
10	Nd2	Qc7	50	Qxb6	g6
11	Nf3	e5	51	Kc6	Hd4
12	f4	g5	52	b5	d7
13	g4	Qd5	53	Qd5	KxQ
14	Qd3	Qd5	54	Hd5	g4
15	Qxd4	Qxd4	55	Ke5	g3
16	Nxd4	Be5	56	Hf4	Kxf5
17	Q=O	Bb7	57	Q=O	Hf4
18	Nf3	Rfc8	58	Qe1	Hf3
19	Kb1	Be4	59	b4	b3
20	Bd3	Bxd3	60	Kf3	b2
21	Rxd3	Bd6	61	Kf4	b1=R
22	Rc1	Rxc1	62	Hf3	Rb2
23	Rc1	Rc8	63	Hf4	kg3
24	Hd1	h5	64	Qd1	Hh4
25	g3	Hd7	65	Rh2	O-1
26	Nd5	Rxb6	66		
27	f4	h4	67	bly	Towan
28	Nd4	PxP	68		
29	Hxd3	f6	69		
30	Nxd6	Rxd6	70		
31	exd6	Kd2	71		
32	Hf7	Hd3	72		
33	He6	g4	73		
34	g5	f5	74		
35	Kexf	Ke3	75		
36	d5	b4	76		
37	d4	Hd3	77		
38	d3	Ke3	78		
39	d2	Hd2	79		
40	Hf4	He2	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U12 0 TABLE NR. 5

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Callan Manning	1	8
BLACK	Charles Nel	0	

1	d4	d5	41	Kxg4	Rf7
2	Nf3	Nf6	42	Kg3	Kh5
3	e3	c5	43	Ra4	Re7
4	be2	cxg4	44	Kf4	g5
5	nxg4	ncb	45	Kf5	Rf7
6	0-0	e5	46	Kxe4	Rxf2
7	nxcb	bxc6	47	Rxg7	Kg4
8	b3	bdb	48	a4	Kg3
9	bb2	0-0	49	g5	g4
10	nbd2	bf5	50	g6	Kg2
11	Nf3	Re8	51	b4	g3
12	c4	Qc7	52	b5	Kf1
13	h3	Ra8	53	b6	Ra2
14	cxg5	cxg5	54	Rf7	Ke2
15	Rc1	Qe7	55	b7	Ra4
16	bb5	Rf8	56	Kd5	Ra5
17	Qd2	hb	57	Kc4	Ra4
18	Rfd1	bd7	58	Kb3	Ra1
19	bxd7	Rxd7	59	Kb2	g2
20	Qe2	Rdd8	60	Rg7	
21	Qab	Rb8	61		
22	Rcb	Rfd8	62		
23	Qe2	e4	63		
24	nh2	be5	64		
25	bxe5	Qxe5	65		
26	ng4	nxg4	66		
27	Qxg4	Qg5	67		
28	Qxg5	hxg5	68		
29	Rc5	Rac8	69		
30	Rdxd5	fb	70		
31	Rxd8	Rxd8	71		
32	Ra5	Rd1	72		
33	Kh2	Rd2	73		
34	Kg3	Rd7	74		
35	h4	gxh4	75		
36	Kxh4	g6	76		
37	Kg3	f5	77		
38	Ra6	Kg7	78		
39	Kf4	Kh6	79		
40	g4	fxg4	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U12 0 TABLE NR. 9

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Callan Manning	1	6
BLACK	Charles Nel	0	

1	d4	d5	41	Rab	Kg7
2	Nf3	Nf6	42	Kc2	Kh6
3	e3	c5	43	Rxg4	fxg4
4	be2	cxg4	44	Kxg4	Rf7
5	nxg4	ncb	45	Kg3	Kh5
6	0-0	e5	46	Ra4	Re7
7	NxN	bxc6	47	Kf4	g5
8	b3	bdb	48	Kf5	Re7
9	bb2	0-0	49	Kxe4	Rxf2
10	Nd2	Bf9	50	Rxa7	Kg4
11	Nf3	Re8	51	a4	Kg3
12	c4	Qc7	52	a5	g4
13	h3	Ra8	53	dl	Kg2
14	cxg5	cxg5	54	b4	g3
15	Rc1	Qe7	55	b5	Kf1
16	Bb5	Rf8	56	bb	Rd2
17		Rf8	57	Rf2	Ke2
18	Qd2	hb	58	b7	Rd4
19	Rd2	Rd7	59	Rd7	Ra5
20	BxB	RxB	60	Kc4	Rd4
21	Qc2	Rdd8	61	Kb3	Ra1
22		Rdd8	62	Kb2	g2
23	Qab	Rb8	63	Rg7	
24	Rcb	Rfd8	64		
25	Qe2	e4	65		
26	nh2	be5	66		
27	BxB	QxB	67		
28	Ng4	NxN	68		
29	QxN	Qg5	69		
30	QxQ	hxg5	70		
31	Rc5	Rac8	71		
32	Rdxd5	fb	72		
33	Rxd8	Rxd8	73		
34	Ra5	Rd1	74		
35	Kh2	Rd2	75		
36	Kg3	Rd7	76		
37	h4	gxh4	77		
38	Kxh4	g6	78		
39	Kg3	f5	79		
40	Ra6	Kg7	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U12 Open..... TABLE NR...6.....

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Daniel Mallach	$\frac{1}{2}$	8
BLACK	Yuv Thakur	$\frac{1}{2}$	

1	d4	Nf6	41	f5	g5
2	Nf3	g6	42	h4	Kg7
3	c4	Bg7	43	h5	f6
4	Nc3	O-O	44	Kf3	Kf7
5	e4	d6	45	Ke3	Ke7
6	Bg5	Bg4	46	Kd3	Kd6
7	Be2	Nbd7	47	Kc2	Kc5
8	O-O	c5	48	Kc3	Kb5
9	h3	Bxf3	49	Kb3	Kc5
10	Bxf3	Qb6	50	Kc3	Kb5
11	Bxf6	Bxf6	51	Draw	
12	dxc5	Nxc5	52		
13	Qc2	Rfe8	53	Re8	DM
14	Nd5	Qd8	54		
15	Nxf6+	exf6	55		
16	b4	Neb	56		
17	Rfd1	Ng5	57		
18	Qd3	Nxf3+	58		
19	Qxf3	Qe7	59		
20	Rd4	a5	60		
21	b5	b6	61		
22	Rad1	Rad8	62		
23	Qd3	Kg7	63		
24	f3	Qc7	64		
25	Q3	Re6	65		
26	Rd5	Qd7	66		
27	Qd4	Qc7	67		
28	Kh1	Rc8	68		
29	Rxd6	Rxd6	69		
30	Qxd6	Qxd6	70		
31	Rxd6	Rxc4	71		
32	Rxb6	Ra4	72		
33	Ra6	Rxa3	73		
34	b6	Rb3	74		
35	Rxa5	Rxb6	75		
36	Kh2	Re6	76		
37	g4	Re5	77		
38	JRxe5	fxe5	78		
39	Kg3	h6	79		
40	f4	Kf6	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U12 Open..... TABLE NR...6.....

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Daniel Mallach - 1681	0.5	8
BLACK	Yuv Thakur - 1537	0.5	

1	d4	Nf6	41	f5	g5
2	Nf3	g6	42	h4	Kg7
3	c4	Bg7	43	h5	f6
4	Nc3	O-O	44	Kf3	Kf7
5	e4	d6	45	Ke3	Ke7
6	Bg5	Bg4	46	Kd3	Kd6
7	Be2	Nbd7	47	Kc2	Kc5
8	O-O	c5	48	Kc3	Kb5
9	h3	Bxf3	49	Kb3	Kc5
10	Bxf3	Qb6	50	Kc3	Kb5
11	Bxf6	Bxf6	51		
12	dxc5	Nxc5	52	Draw	DM
13	Qc2	Re8 (f)	53		
14	Nd5	Qd8	54	Re8	✓
15	Nxf6+	exf6	55		
16	b4	Neb	56		
17	Rfd1	Ng5	57		
18	Qd3	Nxf3	58		
19	Qxf3	Qe7	59		
20	Rd4	a5	60		
21	b5	b6	61		
22	Rad1	Rad8	62		
23	Qd3	Kg7	63		
24	f3	Qc7	64		
25	Q3	Re6	65		
26	Rd5	Qd7	66		
27	Qd4	Qc7	67		
28	Kh1	Rc8	68		
29	Rxd6	Rxd6	69		
30	Qxd6	Qxd6	70		
31	Rxd6	Rxc4	71		
32	Rxb6	Ra4	72		
33	Ra6	Rxa3	73		
34	b6	Rb3	74		
35	Rxa5	Rxb6	75		
36	Kh2	Re6	76		
37	g4	Re5	77		
38	JRxe5	fxe5	78		
39	Kg3	h6	79		
40	f4	Kf6	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U17/13 TABLE NR. 7

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Liam Rule	0	8
BLACK	Sarel Pretorius	1	

1	e4	C5	41	Liam	AK
2	Nf3	d6	42		
3	C3	Nf6	43		
4	Bb5	Bd7	44		
5	Bxd7	Nb8d7	45		
6	d3	a6	46		
7	Be3	e6	47		
8	Nbd2	Be7	48		
9	0-0	0-0	49		
10	a4	Qc7	50		
11	Qc2	d5	51		
12	Rfe1	dxe4	52		
13	Nxe4	Rd7	53		
14	Ng3	Nd5	54		
15	Ng3	Ndf6	55		
16	Bd2	Ra8c8	56		
17	Ra1c1	Qxa5	57		
18	a5	Nb4	58		
19	c4	B	59		
20	Bxb4	Qxb4	60		
21	Ra1	Q	61		
22	Ra3	Rc7	62		
23	Re5	Qb8	63		
24	d4	Rd6	64		
25	c5	exd4	65		
26	Nh5	Qa7	66		
27	Ng5	Rdc6	67		
28	Rg3	g6	68		
29	Rxc5	Rxc5	69		
30	Rxc5	Rxc5	70		
31	Nxf6	Bxf6	71		
32	Qd2	Bg5	72		
33	Rxg5	Rxg5	73		
34	Qxg5	Qb8	74		
35	Qd2	Qe5	75		
36	b3	Qc4	76		
37	b3	Qc3	77		
38	Qd1	d3	78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U12/0 TABLE NR. 7

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Rule Liam	0	8
BLACK	Sarel Pretorius	1	

1	e4	C5	41	AK	
2	Nf3	d6	42	AK	
3	C3	Nf6	43	Liam	
4	Bb5	Bd7	44		
5	Bxd7	Nxd7	45		
6	d3	d6	46		
7	Be3	e6	47		
8	Nbd2	Be7	48		
9	0-0	0-0	49		
10	a4	Qc7	50		
11	Qc2	d5	51		
12	Re1	dxe4	52		
13	Nxe4	Rf6	53		
14	Ng3	Nd5	54		
15	Bd2	Nd6	55		
16	Ra1	Ra8c8	56		
17	a5	Qxa5	57		
18	c4	Nb4	58		
19	Bxb4	Qxb4	59		
20	Ra1	Rc7	60		
21	Ra3	Qb6	61		
22	Re5	Rd6	62		
23	d4	cxd4	63		
24	c5	Qa7	64		
25	Nh5	Bd6	65		
26	Ng5	g6	66		
27	Rg3	Rf6	67		
28	Rxc5	Rxc5	68		
29	Nxf6	Bxf6	69		
30	Qd2	Bxg5	70		
31	Rxg5	Qxg5	71		
32	Qd2	Qc5	72		
33	Qh3	Qc4	73		
34	b3	Qc3	74		
35	d3		75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U12 open TABLE NR. 8

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Jaden C	1	8
BLACK	Connor C	0	

1	e4	e5	41		
2	Nf3	Nc6	42		
3	Bb5	Nf6	43		
4	Bxc6	dxc6	44		
5	h3	Bc5	45		
6	O-O	Qe7	46		
7	J3	O-O	47		
8	Re1	Be6	48		
9	Nxe5	Rg4	49		
10	Nf3	h5	50		
11	Bg5	h6	51		
12	Bh4	g5	52		
13	Nxe5	Nxg5	53		
14	Bxg5	Qxg5	54		
15	✓	Bxf2	55		
16	Kxf2	Ng4	56		
17	Qxg4	Qe5	57		
18	Bxg4	Bxg4	58		
19	Bxg4	Resign	59		
20	for		60		
21			61		
22			62		
23			63		
24			64		
25			65		
26			66		
27			67		
28			68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U12 Boys TABLE NR. 8

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Jaden	1	8
BLACK	Connor	0	

1	e4	e5	41		
2	Nf3	Nc6	42		
3	Bb5	Nf6	43		
4	Bxc6	dxc6	44		
5	h3	Bc5	45		
6	O-O	Qe7	46		
7	g3	O-O	47		
8	Re1	Be6	48		
9	Nxe5	Rg4	49		
10	Nf3	h5	50		
11	Bg5	h6	51		
12	Bh4	g5	52		
13	Nxg5	Bxg5	53		
14	Bxg5	Bxf2	54		
15	Kxf2	Ng4	55		
16	Qxg4	Qe5	56		
17	Bxg4	Bg4	57		
18	Bxg4		58		
19	for		59		
20			60		
21			61		
22			62		
23			63		
24			64		
25			65		
26			66		
27			67		
28			68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U12 open TABLE NR. 18

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Alvern	0	8
BLACK	Marshley	1	

1	e4	e5	41		
2	Nf3	Nc6	42		
3	b4	Nf6	43		
4	Ngs	d5	44		
5	exd5	Nas	45		
6	bbst	c6	46		
7	bxc6	bxc6	47		
8	b4	h6	48		
9	Nf3	e4	49		
10	Nes	Qd4	50		
11	bxc6+	Nxc6	51		
12	Nxc6	Qcs	52		
13	Nxg1	Qxg7	53		
14	O-O	b6	54		
15	Nc3	O-O	55		
16	b3	bab	56		
17	Ne2	Ng4	57		
18	Qe1	Qc7	58		
19	g3	h5	59		
20	Vc4	bb7	60		
21	da	exd4	61		
22	Nf4	Qc6	62		
23	h4	Qh1+	63		
24			64		
25			65		
26			66		
27			67		
28			68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: TABLE NR.

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Alvern Changara	0	18
BLACK	Marshley Gurayam	1	

1	e4	e5	41		
2	Nf3	Nc6	42		
3	b4	Nf6	43		
4	Ngs	d5	44		
5	exd5	Nas	45		
6	bbst	c6	46		
7	bxc6	bxc6	47		
8	b4	h6	48		
9	Nf3	e4	49		
10	Nes	Qd4	50		
11	bxc6+	Nxc6	51		
12	Nxc6	Qcs	52		
13	Nxg1	Qxg7	53		
14	O-O	b6	54		
15	Nc3	O-O	55		
16	b3	bab	56		
17	Ne2	Ng4	57		
18	Qe1	Qc7	58		
19	g3	h5	59		
20	Vc4	bb7	60		
21	da	exd4	61		
22	Nf4	Qc6	62		
23	h4	Qh1+	63		
24			64		
25			65		
26			66		
27			67		
28			68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U/12 TABLE NR: 10

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Cullen Ahrense	0	8
BLACK	Albert van Zyl	1	

1	d4	d5	41	g5	Kd3
2	Lf4	Rc6	42	g6	Pc3
3	e4	f5	43	g4	Kc4
4	Ld3	Lxd3	44	b7x	Dg4
5	Lxd3	Cb6	45	EA	g4
6	Rc3	Rd7	46		
7	g3	e6	47		
8	O-O	Le7	48		
9	n3	O-O	49		
10	Rf3	C5	50		
11	C6x	Rxd4	51		
12	Dd4	Tc8	52		
13	Tf1	Rf8	53		
14	Rxe4	Rd5	54		
15	Kb1	Rxd4	55		
16	Rxe4	Dd6	56		
17	Rc3	Txc3	57		
18	Rd3	Rxb5	58		
19	b3x	Pxd3	59		
20	g4	Lf6	60		
21	Td2	Tc8	61		
22	Kb1	h6	62		
23	Fb1	Tc6	63		
24	Lg3	Pxe3	64		
25	Tf1	Dd3	65		
26	Lf2	Td6	66		
27	Lc5	Lxp2	67		
28	Txb2	Lxd1	68		
29	Kd2	Tc5	69		
30	Le3	Tc2	70		
31	Txc1	Pxc1	71		
32	Kb1	Pc3	72		
33	Ka2	Pxe3	73		
34	g4	Kf8	74		
35	Kb3	Ke7	75		
36	Kd2	Kd6	76		
37	Kb6	Kc5	77		
38	Kb2	Dd2	78		
39	Kb3	Kc5	79		
40	g4	Kd4	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U/12 TABLE NR: 10

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Cullen Ahrense	0	8
BLACK	Petrus Van Zyl	1	

1	d4	d5	41	ab	Qc3
2	Bf4	Nf6	42	Ka4	Kc4
3	Pc3	Bf5	43	axb7	Qb4
4	Bd3	Bd3	44		
5	Qxd3	cl	45	EA	g4
6	Nc3	Nd7	46		
7	a3	e6	47		
8	O-O	Be1	48		
9	h3	O-O	49		
10	Nf3	C5	50		
11	dxcs	Nxc3	51		
12	Qd4	Rc8	52		
13	Rf1	Ne4	53		
14	Nxe4	Nb3	54		
15	Tb1	Nxd4	55		
16	Nxd4	Qb6	56		
17	Nc3	Pxc3	57		
18	Nb3	Rxb3	58		
19	Cxb3	Qxb3	59		
20	Ka1	Pf6	60		
21	Rd2	Rc8	61		
22	Tb1	h6	62		
23	f3	Rc6	63		
24	Ba3	Qe3	64		
25	Rd1	Qb3	65		
26	Bf2	Ra6	66		
27	Bc5	Bx2	67		
28	Rxb2	Qxd1	68		
29	Ka2	Rc6	69		
30	Be3	Rc2	70		
31	Rvc2	Qxc2	71		
32	Ka1	Qc3	72		
33	Ka2	Qxe3	73		
34	a4	Kf8	74		
35	Kb2	Ke7	75		
36	Ka2	Kd6	76		
37	Kb2	Qd2	77		
38	Kb3	Kc5	78		
39	g4	Kd4	79		
40	g5	Kd3	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: Under 12 Open TABLE NR. 11

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Neelo	1	8
BLACK	Lukas Louw 88	0	

	W	B		W	B
1	d4	d5	41		
2	Nf3	Nf6	42		
3	Bf4	Bf5	43		
4	e3	e6	44		
5	Bd3	Bg6	45		
6	c3	Bd6	46		
7	Bg3	c5	47		
8	Qe2	Bxd3	48		
9	Bxd3	c4	49		
10	Qc2	Ne4	50		
11	Nbd2	Nxg3	51		
12	Nxg3	h6	52		
13	ex4	Qe7	53		
14	0-0-0	0-0	54		
15	Rd1	Qd8	55		
16	exd5	exd5	56		
17	Ne5	Ne7	57		
18	Ng4	Qg5	58		
19	Ne3	Rte1	59		
20	Qa4	Nb6	60		
21	Qc2	Re1	61		
22	Nf3	Qg6	62		
23	Qxg6	Rxg6	63		
24	Nf5	Nc7	64		
25	Rd1	Bf4	65		
26	Ne5	Nxe7	66		
27	Rxa4	a6	67		
28	Re1	Re6	68		
29	Rxe1	fxe6	69		
30	Ne5	Kh7	70		
31	Rxe6		71		
32			72		
33	Ne6		73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U12 TABLE NR. 11

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Neelo	1	8
BLACK	Lukas Louw 88	0	

1	d4	d5	41		
2	Nf3	Nf6	42		
3	Bf4	Bf5	43		
4	e3	e6	44		
5	Bd3	Bg6	45		
6	c3	Bd6	46		
7	Bg3	c5	47		
8	Qc2	BxBd	48		
9	QxB	c4	49		
10	Qc2	Nc4	50		
11	bNd2	NxB	51		
12	h2xN	h6	52		
13	e4	Qe7	53		
14	0-0-0	0-0	54		
15	dRc1	Qd8	55		
16	exxd5	exxd5	56		
17	Ne5	Nd7	57		
18	Ng4	Qg5	58		
19	Ne3	fRe8	59		
20	Qa4	Nb6	60		
21	Qc2	Re6	61		
22	Nf3	Qa6	62		
23	QxQ	RxQ	63		
24	Nf5	Nc8	64		
25	Re8+	Bf8	65		
26	Ne7+	Nxb	66		
27	RaR	a6	67		
28	Re1	Re6	68		
29	RxR	f7xR	69		
30	Nc5	Kh7	70		
31			71		
32	Ne6		72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: VMP TABLE NR. 12

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Peet Joh	0	8
BLACK	Christiaan	1	

1	e4	c6	41	Kh1	Nf2+
2	d4	d5	42	Kc1	Ne4+
3	exd5	cxd5	43	Kx1	Nd2
4	c4	Nf6	44	Ke2	Nxx3
5	Nc3	Be6	45	gxf3	Qe3
6	b3	Nc6	46	Qe3 K4	
7	Nf3	d6	47		
8	Be2	Bg7	48		
9	0-0	0-0	49		
10	Be3	Rc8	50		
11	Ne5	Qd5	51		
12	Qd2	Rf8	52		
13	Nxc6	bxc6	53		
14	c5	Qc7	54		
15	b5	Rb8	55		
16	Bf4	Qd7	56		
17	Bxb8	Rxb8	57		
18	Rc1	Qc7	58		
19	d5	Bg4	59		
20	f3	Bd7	60		
21	bxc6	Bxc6	61		
22	Bb5	Bb7	62		
23	Rb2	Bc8	63		
24	Rf1	d6	64		
25	Bd4	Rc8	65		
26	Ne2	Rf5	66		
27	Bc2	Bxc2	67		
28	Qxc2	Rh6	68		
29	Rb7	Be3+	69		
30	Kh1	Qd5	70		
31	c6	Kd7	71		
32	c7	Rc8	72		
33	Qd3	Bd5	73		
34	f4	Bb6	74		
35	Rc1	Ne4	75		
36	Kc1	Qxd2	76		
37	Rb8	Rxc7	77		
38	Rxc7	Bxf4	78		
39	Qf3	Qc1+	79		
40	Nc1	Qxd4	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: V12 TABLE NR.

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Peet Van stallman	0	8
BLACK	Christiaan	1	

1	e4	c6	41	Qh1	Nf2+
2	d4	d5	42	Kd1	Ne4
3	exd5	cxd5	43	Kf1	Nd2+
4	c4	Nf6	44	Ke2	Nxf3
5	Nc3	Be6	45	gxf3	Qe3+
6	b3	Nc6	46	cf1	
7	Nf3	g6	47	Resing	
8	Be2	Bg7	48		
9	0-0	0-0	49		
10	Be3	Rc8	50		
11	Ne5	Qd2	51		
12	Qd2	Rd5	52		
13	Nxc6	Bxc6	53		
14	c5	Qc7	54		
15	b4	Rb8	55		
16	Bf4	Qd7	56		
17	Bxb8	Rxb8	57		
18	Rb1	Qc7	58		
19	b5	Bg4	59		
20	f4	Bd7	60		
21	bxc6	Bxc6	61		
22	Bb5	Bb7	62		
23	Rb2	Bc8	63		
24	Rf1	ag	64		
25	Bd4	Rc8	65		
26	Ne2	Bf5	66		
27	Bc2	Bxc2	67		
28	Qxc2	Bh6	68		
29	Rb7	Be3+	69		
30	Kh1	Qe5	70		
31	c6	Kg7	71		
32	c7	Rc8	72		
33	Qd3	Qd3	73		
34	f4	Bh6	74		
35	Rc1	Ne4	75		
36	Kc1	Qxg2	76		
37	Rb8	Rxc7	77		
38	Rxc7	Rxf4	78		
39	Qf3	Qd1+	79		
40	Nc1	Qxd4	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U12 TABLE NR. 13

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Ribbens Reuben	1	8
BLACK	Alvis charyan	0	

1	e4	e6	41	Rc1	
2	Nc3	c5	42		
3	Nf3	nc6	43		R2
4	d4	Qb6	44		
5	d5	Ne7	45	RR	
6	Be2	nb	46		
7	g4	Nf6	47		
8	dl6	nc6	48		
9	es	nds	49		
10	Nxas	exas	50		
11	Qxd5	fb	51		
12	exf6	gxb6	52		
13	Qh5+	Kd8	53		
14	Qyb	Be7	54		
15	dxe7	Nxe7	55		
16	Qd3	Qe6	56		
17	Qe3	Qc6	57		
18	Qc3	d5	58		
19	O-O	Rg8	59		
20	Kh1	hs	60		
21	b4	ch	61		
22	Be3	Bd7	62		
23	b5	Qe6	63		
24	Qas+	bb	64		
25	Qd2	Qgn	65		
26	Nc5	Qe5	66		
27	Nf7+	Kc7	67		
28	Ra4	Qe5	68		
29	Nxe5	fxe5	69		
30	Bxe5	Kb7	70		
31	Bxe4	Be6	71		
32	Bb3	Rc8	72		
33	Bb6	Nc3	73		
34	Bxe5	Bd7	74		
35	Bxc6	Bxc6	75		
36	Bxc6	Rxb6	76		
37	Bg3	Rc8	77		
38	Re1	Rae2	78		
39	Re7+	Ka8	79		
40	Qd5	R2c6	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U12 open TABLE NR. 13

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Reuben Ribbens	1	8
BLACK	Alvis charyan	0	

1	e4	e6	41	Tc1	
2	Rc3	c5	42		
3	Rf3	Rc6	43	black resign	
4	d4	Pb5	44	RR	
5	d5	Re6	45		
6	Le2	h6	46		
7	d4	Rt6	47		
8	dl6	Rc6	48		
9	es	Rd6	49		
10	Rxd5	exd5	50		
11	Qd5	f6	51		
12	exf6	gxf6	52		
13	Dh5+	Kd8	53		
14	Dd6	Be7	54		
15	dxe7	Rxe7	55		
16	Dd3	De6	56		
17	De3	De6	57		
18	DL3	d5	58		
19	O-O	for	59		
20	Kh1	hs	60		
21	b4	ch	61		
22	Le3	Ld7	62		
23	b5	De6	63		
24	Dd5+	bb	64		
25	Dd2	Dd4	65		
26	Rd5	Dd4	66		
27	Rd4	De7	67		
28	Lf4+	De5	68		
29	Rxe5	fxe5	69		
30	Lxe4	Kb7	70		
31	Lxc4	Le6	71		
32	Lb3	Td6	72		
33	Ld6	Rc6	73		
34	Lxd5	Ld7	74		
35	Bxc6	Lxc6	75		
36	Lxc6	Txc6	76		
37	Lg3	Tc8	77		
38	Tf4	Txc2	78		
39	Td4	Kd8	79		
40	Dd5+	Tc6	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U12 Open TABLE NR. 14

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Cade Ruiters	1st	8
BLACK	Adrian Truscott	0	

1	d4	Nf6	41	Qg6	Bxg6
2	e3	g6	42	Kxg6	Qe8
3	B03	Bg7	43	Kf5	
4	f4	d6	44		
5	Ng2	a-c	45		
6	Nf3	c5	46		
7	c3	Bg4	47		
8	Ex	ex5	48		
9	Qe5	Q5	49		
10	Qb	c4	50		
11	Qb6	a-b	51		
12	Nd7	Qf1	52		
13	Re8	B3	53		
14	a5	rb1	54		
15	Re7	BB2	55		
16	Re8	Bc3	56		
17	Bxf3	Qxf3	57		
18	Bf6	Qh4	58		
19	Bg7	rb1-Re1	59		
20	Nh5	rf2	60		
21	Bc2	Qab	61		
22	g3	Nh5	62		
23	Nf3	h6	63		
24	Bd7	Kh7	64		
25	Re1	Bf6	65		
26	Qb3	Re	66		
27	Qh3	Bg7	67		
28	Qxf7	Qxf7	68		
29	Qcf7	Nf6	69		
30	Ng2	Ky8	70		
31	Qb6	Nc6	71		
32	Qcc8	Kh7	72		
33	Qd8	Qcc8	73		
34	Qd8	Nh4	74		
35	Qf8	Lxk	75		
36	Ng1	Nf3	76		
37	Qf7	Nh2	77		
38	Nc8	Qf4	78		
39	Qf4	Nf3	79		
40	g5	est	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U12 TABLE NR. 14

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Cade R	1st	8
BLACK	Adrian T	0	

1	d4	Nf6	41	gxf4	exf4
2	e3	g6	42	Nf3	g5
3	Bd3	Bg7	43	est	Qg6
4	f4	d6	44	Bxg6	lxb6
5	Nd2	a-o	45	Qest	lxf5
6	Nf3	c5	46	d6	
7	c3	Bg4	47		
8	e4	es	48		
9	fxf5	dxes	49		
10	d5	a6	50		
11	c4	Qb6	51		
12	o-o	Nb6	52		
13	Qe1	Rfex	53		
14	b3	as	54		
15	Rb1	Re7	55		
16	Bb2	Raex	56		
17	Bc3	Bxf3	57		
18	Rxf3	Bb6	58		
19	Qh4	Bg7	59		
20	Rbf1	Nh5	60		
21	R3f2	Nf4	61		
22	Bc2	Qab	62		
23	g3	Nh5	63		
24	Nf3	h6	64		
25	Bd2	Kh7	65		
26	Ne1	Bf6	66		
27	Qh3	Bg7	67		
28	Bxf7	Rxf7	68		
29	Rxf7	Ndxf6	69		
30	Ng2	kg	70		
31	Re7	Qb6	71		
32	Rce	Rc8	72		
33	Qxc8	Kh7	73		
34	Qa8	a4	74		
35	Qa4	Qd8	75		
36	Nh4	Qf8	76		
37	kg2	Nd4	77		
38	Nf3	Qb6	78		
39	h3	Nh2	79		
40	Nh2	Nf4	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: 0120 TABLE NR. 15

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Buckas Abu	1	
BLACK	Dsouza Ethan	0	

1	e4	e5	41	Ke2	Qh5
2	Nf3	Nc6	42	Ne4	Nixd4
3	Bc4	Nf6	43	Qd2	Qd2
4	Ngt	d5	44	Qxc4	g4h3
5	exd5	Na5	45	he4	Qa5
6	Bb5+	C6	46	Q4	Qb4
7	dxg6	hxc6	47	Qf4	fg7
8	Qf3	Be7	48	Qd4	Kn7
9	Bxc6	Nxc6	49	Qd7	fg7
10	Qxc6	Qd7	50	Nes	Qxb3
11	Qf3	O-O	51	Qxf7	h3
12	O-O	Bc4	52	Qd7	Qd7
13	Qe3	Qc7	53		
14	h3	Bf5	54		
15	c3	h6	55		
16	Nc3	e4	56		
17	Na5	Bc5	57		
18	Qe2	h7	58		
19	b3	Na5	59		
20	Ba3	Nf4	60		
21	Qd8	c3	61		
22	dxg3	Bxa3	62		
23	Bxa3	Nd5	63		
24	Nd5	Qd5	64		
25	Qd4	Qe3	65		
26	Ra1	Ra8	66		
27	clp	Bc2	67		
28	Nxc2	Nf6	68		
29	Qd1	g6	69		
30	Rxd8	Rxd8	70		
31	Nc3	Nh7	71		
32	Rd1	Rxd1	72		
33	Qxd1	Ng5	73		
34	Qd8+	Nh7	74		
35	Qd5	Qg6	75		
36	Qd2	Nxh3	76		
37	ff	Ng5	77		
38	Ne1	Qh5	78		
39	Qd3+	g6	79		
40	Nf3	Qh1	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: TABLE NR.

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Abu Buckas	1	
BLACK	Ethan Dsouza	0	

1	e4	e5	41	Ke2	Qh5
2	Nf3	Nc6	42	Ne4	Nixd4
3	Bc4	Nf6	43	Qxc4	g4h3
4	Ng5	d5	44	Qc2	g4h3
5	exd5	Na5	45	Qa5	g4h3
6	Bb5+	C6	46	Qb4	g4h3
7	dxg6	Bxc6	47	Qd7	g4h3
8	Qf3	Be7	48	Qd7	g4h3
9	Bxc6	Nxc6	49	Qd7	g4h3
10	Qxc6	Qd7	50	Qd7	g4h3
11	Qf3	O-O	51	Nxg6	g4h3
12	O-O	Bc4	52		
13	Qe3	Qc7	53		
14	h3	Bf5	54		
15	c3	h6	55		
16	Nc3	e4	56		
17	Na5	Bc5	57		
18	Qe2	h7	58		
19	b3	Na5	59		
20	Ba3	Nf4	60		
21	Qd8	c3	61		
22	dxg3	Bxa3	62		
23	Bxa3	Nd5	63		
24	Nd5	Qd5	64		
25	Qd4	Qe3	65		
26	Ra1	Ra8	66		
27	clp	Bc2	67		
28	Nxc2	Nf6	68		
29	Qd1	g6	69		
30	Rxd8	Rxd8	70		
31	Nc3	Nh7	71		
32	Rd1	Rxd1	72		
33	Qxd1	Ng5	73		
34	Qd8+	Nh7	74		
35	Qd5	Qg6	75		
36	Qd2	Nxh3	76		
37	ff	Ng5	77		
38	Ne1	Qh5	78		
39	Qd3+	g6	79		
40	Nf3	Qh1	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U/12 TABLE NR. 16

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Bryan Marner	1	8
BLACK	Elandre van Zoggerekeg	0	

1	e4	e5	41	Rb4t	Kh5
2	Nf3	Nc6	42	Kf4	f6
3	Nc3	Nf6	43	Rf5	RC8
4	Bb5	Bb4	44	Bb2	RC5+
5	d3	d6	45	Ke6	Kg6
6	Bg5	Bg4	46	Rf2	ROT
7	h3	BxNf3	47	Kd6	ROT
8	QxBf3	u6	48	KC6	f7
9	BxNC6	bxC6	49	Kbb	Ra8
10	O-O	BxNC6	50	Kb7	f8=Q
11	bxBc3	d5	51	RxNf5	RxNf5
12	Rd1	Qd6	52	Kc7	Kh7
13	BxNf6	gxNf6	53	Kd7	q6+
14	d4	Ke7	54	Ke7	u9
15	dxNf5	fxNf5	55	Kd6	Q=Q
16	exd5	Cxd5	56	Ke7	UWFH
17	Qxd5	RC8	57	Kd6	Res
18	QxQd6	CxQd6	58	KC6	Rd8
19	Rd5	f6	59	KC5	QC7+
20	Re4	Ke6	60	Kb5	Rb8+
21	g4	f4	61	Kab	Qb6+
22	Nf3	h5	62	BV	Res
23	Rd1	Rd8	63		
24	C4	hxg4	64		
25	hxg4	Rb6	65		
26	C5	Ke7	66		
27	Rd5	a5	67		
28	Cxd6	Rb6	68		
29	Rxe5+	Kd7	69		
30	RxRd6	BxRd6	70		
31	Rxa5	Rd1+	71		
32	Kg2	Rd2+	72		
33	Kb3	Rd4	73		
34	Ke6	BxNf4	74		
35	Rxa2	Kg3	75		
36	Ke5	Rf8	76		
37	Ra7	g5	77		
38	Rb7	R4+	78		
39	Ke4	Kg4	79		
40	Ke5	f5	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U/12 open TABLE NR. 16

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Bryan Neil Marner	1	8
BLACK	Elandre van Zoggerekeg	0	

1	e4	e5	41	Rb4	Rf4
2	Nf3	Nc6	42	f6	Rf4
3	Nc3	Nf6	43	Rc5	Rb2
4	Bb5	Bb4	44	Rc5+	Reb
5	d3	d6	45	Rg6	Rf2
6	Bg5	Bg4	46	Rf7	Rd6
7	h3	BxNf3	47	Ra7	Kg6
8	Qxf3	ab	48	f7	Kb6
9	Bxc6	Bxc6	49	Ra9	Rb7
10	O-O	Bxc6	50	f9=Q	Rxf9
11	bee	d5	51	Rxf9	Rc7
12	Rfd1	Qd6	52	Rd7	Kd7
13	Rxf6	gxNf6	53	g6	Ke7
14	d4	Re7	54	g7	Kd6
15	dxNf5	Rxe5	55	gg=Q	KE7
16	dxNf5	Rxe5	56	Qf7	Kd6
17	Qxd5	Raag	57	Rc9	Rcb
18	Qxd6	Cxd6	58	Rdg	Rc5
19	Rd3	f5	59	Qc7+	Kb6
20	Re1	Re6	60	Rb9	Ra6
21	g4	f4	61	Qb6+	
22	Nf3	h5	62		
23	Rd1	Rcd	63		
24	C4	hxg4	64		
25	hxg4	Rb6	65		
26	C5	Ke7	66		
27	Rd5	a5	67		
28	Cxd6	Rxg6	68		
29	Rxe5+	Kd7	69		
30	RxRd6	BxRd6	70		
31	Rxa5	Rd1+	71		
32	Kg2	Rd2+	72		
33	Kb3	Rc2+	73		
34	Ra4	Kc6	74		
35	Rf4	Ra2	75		
36	Ke5	Rf9	76		
37	Ra7	Rb7	77		
38	f4+	Ke4	78		
39	Rg4	Ke3	79		
40	f5	Rb4+	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U12 TABLE NR: 17

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Jk	0	8
BLACK	Ram	1	8

1	dk	ago	41		
2	h3	go	42		
3	q7	ago	43		
4	bt7	0-0	44		
5	bc3	go	45		
6	07	as	46		
7			47		
8	e3	h	48		
9	per	ngs	49		
10	ro		50		
11	bay	nd2	51		
12	ng	h	52		
13	ng	2	53		
14	ng	bc	54		
15	ng	qnd	55		
16	rc	h-7	56		
17	gt	ng	57		
18	ng	ng	58		
19	ng	ng	59		
20	ng	ng	60		
21	ng	ng	61		
22	ng		62		
23	ng	ng	63		
24	ng	ng	64		
25	ng	ng	65		
26	ng	ng	66		
27	ng	ng	67		
28	ng	ng	68		
29	ng	ng	69		
30	ng		70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION:..... TABLE NR:.....

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	JK	0	7
BLACK	Satvik	1	7

1	dk	Nf6	41		
2	h3	g6	42		
3	q3	Bg7	43		
4	Nf3	0-0	44		
5	N3	db	45		
6	Bf4	Res	46		
7	e3	Nf6	47		
8	Be2	e5	48		
9	Bd5	f6	49		
10	Bh4	ch	50		
11	Nd2	g5	51		
12	Bg3	f5	52		
13	h4	h6	53		
14	hxg5	hxg6	54		
15	Bc4	Kf6	55		
16	Qh5	Qf6	56		
17	Nb5	Nq6	57		
18	f4	exf3	58		
19	Nxf3	Nb6	59		
20	Bxd4	cxdb	60		
21	Nxd6	Rxe3	61		
22	Kd2	Nxc4	62		
23	Nxc4	Ren	63		
24	Ne5	Ke1	64		
25	Ng4	Kd8	65		
26	Qh7	Be6	66		
27	Rh5	Bc8	67		
28	Rxg5	Rxd4	68		
29	Nxd6	Qxd4	69		
30	Kel	Rxc4	70		
31	Kf2	Qf6	71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: under 12 TABLE NR. 18

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Wildren	0	8
BLACK	Adrian	1	

1	e4	e5	41	axb4	b5
2	Qh5	Nc6	42	h3	R
3	Bc4	g6	43	h3	Ra6
4	Qf3	Nf6	44	g4	Ra2
5	d3	Be7	45	Kc3	Kc2T
6	g3	d6	46	Kd4	d2
7	Nc3	Nq5	47	Nxd2	Bxd2T
8	Rd5	c6	48	Ke3	Rb4
9	Bb3	Nxd3	49	u5	Rxb4
10	Cxb3	0-0	50	f4	Ra4
11	Bg5	d5	51	g5	fxg5
12	Rxf6	Bxf6	52	hxg5	b4
13	exd9	Cxd5	53	d2	b4
14	Qxd5	Qxd5	54	c1	Ra2
15	Nxd5	Bd8	55	kb1	Rd3
16	Rd1	Beb	56	kcl	b2+
17	Ne3	Bxb3	57	kd2	b=Q
18	Rd2	Nf3	58	Ke3	Ke2T
19	Bxd2	h	59	Kd4	Qb9
20	Rd2	Pa5	60	f5	Qc8##
21	Nf3	Bxd2T	61		
22	h	---	62		
23	hxd2	f6	63		
24	Rd1	Rc8	64		
25	Nc4	Rd8	65		
26	Ke2	e4	66		
27	Nd2	exd7	67		
28	Kf1	Bxc4	68		
29	kel	Re8T	69		
30	Kd1	Rb5	70		
31	Rxax	Rx	71		
32	Rxc8	Rxc8	72		
33	Ne4	Kc6	73		
34	Nc3	Ba6	74		
35	Kd3	Rb6	75		
36	b4	Bc4	76		
37	Na4	Re6	77		
38	Nc3	Rb6	78		
39	f3	a5	79		
40	Ne4	axb4	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U12 TABLE NR. 18

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Wildren	0	8
BLACK	Adrian	1	

1	e4	e5	41	Nxd	RxV+
2	Qh5	Nc6	42	Kc3	Rb3T
3	Bc4	g6	43	h7	Rx15
4	Qf3	Nf6	44	f4	Ra4
5	d3	Be7	45	g5	Exg
6	g3	d6	46	h7a	b4
7	Nc3	Nq5	47	Kd3	B3
8	Bd5	c6	48	K4	Ra2
9	Bb3	NxB	49	Kb1	Bd3T
10	Cxb3	0-0	50	Kc1	Bb2
11	Bg5	d5	51	Kd2	b1=Q
12	BxM	BxB	52	Ke3	Re24
13	exd	Qxd	53	Kd4	Qb5
14	NxQ	Bd8	54	f5	Qc4#
15	Rd1	Bc4	55		
16	Ne3	BxB	56		
17	Bd5	Bd8	57		
18	h3	Bd8	58		
19	Rd8	f6	59		
20	Rc1	Rc8	60		
21	R	Kc4	61		
22	Ka2	e4	62		
23	Nd2	exf4	63		
24	Kf1	BxN	64		
25	Ke1	Rc8T	65		
26	Kd1	Bb5	66		
27	RxR	RxR	67		
28	Kd3	Rc6	68		
29	Nc3	Ba6	69		
30	Kd2	Rb6	70		
31	b4	Bc4	71		
32	h4	Rc3	72		
33	Nc3	b6	73		
34	f3	d5	74		
35	Ne4	axb	75		
36	axb	b5	76		
37	h3	Ra4	77		
38	g4	Ra2T	78		
39	Ke3	Rb2T	79		
40	Kd4	d2	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: u12 open TABLE NR. 109

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Richard	1	8
BLACK	Nathan	0	

1	e4	c6	41	Ke3	a4
2	d4	d5	42	b5	Nb8
3	e5	c5	43	b5	Ka4
4	Nf3	b94	44	b94	Nb6
5	be2	Nc6	45	Kf2	Kf7
6	c3	c44	46	b1	h5
7	Cx14	eb	47	cl4	Lc4
8	b3	b43	48	h4	Nb8
9	bxf3	bb4+	49	g4	g4
10	Nc3	Nge7	50	b5+	Kg7
11	O-O	O-O	51	Ko3	Nc3
12	Re1	rc8	52	Khr	AB7
13	Qd3	h6	53	Kg5	Nc6
14	b2	Nf5	54	b6	Ne7
15	be3	Qb6	55	b4	Ny8
16	rad1	bxc3	56	b6	Nh6
17	bxc3	Qc7	57	b6	Nf7+
18	rc1	Qd7	58	Kh5	Nh8
19	b94	Nfe7	59	b6	Kf8
20	F4	cl6	60	h6	N96
21	rt1	fb	61	Kf8	Kf8
22	g3	f5	62	h6	Kf8
23	be2	Qc8	63	b5	Kf8
24	bd2	Qd7	64	b9	Kf7
25	c4	rfe8	65	e7	Ko8
26	c5	rc7	66	Kf6	Kd8
27	bhg	g6	67	e7	Kf8
28	b73	RLC8	68	b6	
29	b63	rc7	69		
30	Qd2	rc8	70	Wojan	
31	rb1	rb8	71		
32	cl4	b5	72		
33	cl6	Nc8	73		
34	cl5	Qd4	74		
35	be	Nxb6	75		
36	cl6	Rbb	76		
37	Rb6	Qb6	77		
38	Qb2	cl2	78		
39	b6	cl5	79		
40	ral	rag	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: u12 TABLE NR. 10

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Logan	1	8
BLACK	Nathan	0	

1	e4	c6	41	B13	Q4
2	d4	c5	42	Bb5	Nb8
3	e5	c5	43	Rx4	Rx4
4	Nf3	Bg4	44	Bx4	Nd4
5	Be2	Nc6	45	Kf2	Kf7
6	Nb3	c4	46	Bd1	h5
7	Qd3	h6	47	Q4	h5
8	b3	b43	48	h3	h5
9	bxf3	bb4+	49	Q4	h5
10	Nc3	Nge7	50	Bb5+	Kg7
11	O-O	O-O	51	Kg3	Nc6
12	Re1	rc8	52	Kh4	Ne7
13	Qd3	h6	53	Kg5	Nc6
14	bd2	Nf5	54	Bg8	Ne7
15	Be3	Qb6	55	Bb6	Ng8
16	Rd1	Bx3	56	Bd6	Nh6
17	b2	Qc7	57	Be	Nf7
18	Rc2	Qd7	58	h5	Nh8
19	Bg5	Ne7	59	Bf6	Kf8
20	fh	cl6	60	Bd7	N96
21	Rc1	fb	61	Kx4	Kf8
22	g3	f5	62	Bx6	Kf8
23	be2	Qc8	63	Bx4	Kf8
24	bd2	Qd7	64	Bg7	Kf7
25	cl4	rfe8	65	cl6	Kf8
26	cl5	rc7	66	cl6	Kf8
27	Bh5	g6	67	cl7	Kf8
28	Bf3	g6	68	Bc6	Kf8
29	Rc3	rc7	69		
30	Qd2	rc8	70	Logan	
31	Rd1	rb8	71		
32	cl4	b5	72		
33	cl6	Nc8	73		
34	cl5	Qd4	74		
35	Be2	Nxb6	75		
36	cl6	Rbb	76		
37	Rb6	Qb6	77		
38	Qb2	cl2	78		
39	Bx6	cl5	79		
40	Rd1	rag	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U11h TABLE NR. 20

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Senogo Masoau	1	8
BLACK	Riley Simon	2	

1	e4	e5	41		
2	Nf3	Nc6	42		
3	Bc4	Nf6	43		
4	Nc3	Bc5	44		
5	d3	h6	45		
6	g3	d6	46		
7	b4	Bd4	47		
8	Nxd4	Nxd4	48		
9	h3	O-O	49		
10	O-O	Bd7	50		
11	g4	Qc8	51		
12	Kh2	Kh7	52		
13	f3	Be6	53		
14	Bxe6	Qxe6	54		
15	Ne2	Nxe2	55		
16	Qxe2	d5	56		
17	e4xd5	Qxd5	57		
18	f4	Re8	58		
19	Qf3	Qxf3	59		
20	Rxf3	Rd8	60		
21	Bxf3	Rxe5	61		
22	Bb2	Re6	62		
23	Rf1	Rd6	63		
24	c4	Kg8	64		
25	d4	Re2	65		
26	Rf2	Rxf2	66		
27	Rxf2	b6	67		
28	g5	Nd7	68		
29		RS	69		
30			70		
31	Smu		71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U12 open TABLE NR. 20

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Senogo Masoau	1/2	8
BLACK	Riley Simon	1/2	

1	e4	e5	41		
2	Nf3	Nc6	42		
3	Bc4	Nf6	43		
4	Nc3	Bc5	44		
5	d3	h6	45		
6	c3	d6	46		
7	b4	Bd4	47		
8	NxBd4	NxNd4	48		
9	h3	O-O	49		
10	O-O	Bd7	50		
11	d4	Qc8	51		
12	Kh2	Kh7	52		
13	f3	Be6	53		
14	BxBe6	BxBe6	54		
15	Ne2	NxNe2	55		
16	QxNe2	d5	56		
17	exd5	Qxd5	57		
18	f4	fRe8	58		
19	Qf3	QxQf3	59		
20	BxQf3	aBd8	60		
21	fxe5	Rxe5	61		
22	Bb2	Re6	62		
23	aRf1	BdRd6	63		
24	c4	Kc8	64		
25	d4	Re2	65		
26	Rf4	RxRf2	66		
27	RxRf2	b6	67		
28	c5	Nd7	68		
29			69		
30	Smu		70		
31			71		
32		RS	72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U12 TABLE NR: 21

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Aidan Visser	0	8
BLACK	De Waal Vosloo	1	

1	e4	c5	41	a0	a1=04
2	nf3	Nc6	42		
3	c5	g6	43		
4	Bc4	d6	44	av	dw
5	xd6	xd6	45		
6	0-0	Bg7	46		
7	RetH	Ng7	47		
8	d4	xd6	48		
9	Nxd4	Nf6	49		
10	Bb5+	Bd7	50		
11	Bxd7	Qxd7	51		
12	Nc3	0-0	52		
13	Bf4	Rf-c8	53		
14	Nf3	d5	54		
15	Qd2	Ra-c6	55		
16	Ra-d1	a6	56		
17	Bh6	b5	57		
18	Bxg7	Kxg7	58		
19	Ne4	xe4	59		
20	Qxd7	Nxd7	60		
21	Rxe4	Nf6	61		
22	Re2	Nf5	62		
23	Rxe8	Rxe8	63		
24	h3	Rc8	64		
25	c3	Ne7	65		
26	g5	Nc6	66		
27	g5	Nh5	67		
28	Rd6	Nf4	68		
29	h4	b4	69		
30	cf	g5	70		
31	b3	Ne2+	71		
32	h4	Nc3	72		
33	h4	Nxd6	73		
34	Rxd6	Nxa2	74		
35	Rd5	Q4	75		
36	xg4	Rxc4	76		
37	g5	b3	77		
38	Rd2	Rc2	78		
39	Rd1	Nc3	79		
40	Ra1	Bb2	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U12 OPEN TABLE NR: 21

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Aidan	0	8
BLACK	Vosloo De Waal	1	

1	e4	c5	41	a6	P
2	nf3	Nc6	42		
3	c5	g6	43		
4	Bc4	d6	44	av	dw
5	exd6	exd6	45		
6	0-0	Bg7	46		
7	RetH	Ng7	47		
8	d4	xd6	48		
9	Nxd4	Nf6	49		
10	Bb5+	Bd7	50		
11	Bxd7	Qxd7	51		
12	Nc3	0-0	52		
13	Bf4	Rf-c8	53		
14	Nf3	d5	54		
15	Qd2	Ra-c6	55		
16	Ra-d1	a6	56		
17	Bh6	b5	57		
18	Bxg7	Kxg7	58		
19	Ne4	xe4	59		
20	Qxd7	Nxd7	60		
21	Rxe4	Nf6	61		
22	Re2	Nf5	62		
23	Rxe8	Rxe8	63		
24	h3	Rc8	64		
25	c3	Ne7	65		
26	g5	Nc6	66		
27	g5	Nh5	67		
28	Rd6	Nf4	68		
29	h4	b4	69		
30	cf	g5	70		
31	b3	Ne2+	71		
32	h4	Nc3	72		
33	h4	Nxd6	73		
34	Rxd6	Nxa2	74		
35	Rd5	Q4	75		
36	xg4	Rxc4	76		
37	g5	b3	77		
38	Rd2	Rc2	78		
39	Rd1	Nc3	79		
40	Ra1	Bb2	80		

lpj

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U12 Open TABLE NR: 2

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Parag Tejas	1/2	8
BLACK	Kaivalya Guraydh	1/2	8

1	d4	ds	41	g4	lxxg4
2	e3	nt6	42	kxg4	kg6
3	bd3	cs	43	be3	bt8
4	c3	g6	44	a3	bth6
5	f4	bg7	45	bth6	klh6
6	nt3	o-o	46	lss	kes
7	o-o	cy	47	ky4	kxds
8	bc2	nc6	48	ht	feb
9	nd2	re8	49	dr	h3
10	ner	ntes	50	d6	h2
11	sxes	nat	51	d7	hl=queen
12	q13	e6	52	q8=queen	qey
13	qxf1	kn3	53	nd6	qeb
14	q13	rf8	54	icd5	qb3
15	qez	rtf1	55	qds	qx32
16	qxf1	nb6	56	qxc4	kb3
17	h33	qds	57	qey	kf2
18	bd2	bd7	58	qam	ker2
19	qez	qet	59	du	
20	q4	rt8	60		
21	qf1	as	61		
22	exd3	exd5	62		
23	bg5	q17	63		
24	bd2	beb	64		
25	nc8	hg5	65		
26	qet	hxc6	66		
27	qxeb	xf1	67		
28	ret	rtf8	68		
29	bxfs	h4	69		
30	nt5	ds1	70		
31	bet	qg4	71		
32	q17	h6	72		
33	qf8	q14	73		
34	qcf	eb	74		
35	l	bdb	75		
36	qg4	qxc6	76		
37	rtf8	rtf5	77		
38	qxf5	kl2	78		
39	ky8	ky3	79		
40		ks7	80		

points so far - 3

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U12 Open TABLE NR: 22

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Tejas Parag Jugmohan	1/2	8/9
BLACK	Kaivalya Guraydh	1/2	

1	d4	ds	41	xxxx	kg6
2	e3	kn66	42	bc3	a3
3	bd3	cs	43	bxb6	bth6
4	c3	g6	44	kxb6	kfs
5	f4	bg7	45	lch5	kes
6	kn63	o-o	46	kg4	knd5
7	o-o	cy	47	hs	kcb
8	bc2	kn66	48	h4	ds
9	knd2	reg	49	h3	db
10	knes	kaxes	50	h2	dp
11	exes	knd7	51	h1=Q	ds=Q
12	Qe3	eb	52	Qe4+	kd6
13	Qxe1+	Qe3	53	Qc6	kes
14	rf8	Qe2	54	Qb5	Qds
15	ixet	Qxe1	55	Qxb2	Qxc4+
16	kn63	Qe8	56	kf3	xxxxxx
17	bd2	bd7	57	Qe4+	kf2
18	Qe2	Qe7	58	Qd4+	ker
19	q4	rf8	59	q4	
20	re1	as	60		
21	exds	exds	61		
22	bg5	Qe7	62		
23	bd2	bel	63		
24	rel	kn68	64		
25	kn66	Qe7	65		
26	kn66	Qxb6	66		
27	rf1	kn67	67		
28	rx68	bxe8	68		
29	h4	kn64	69		
30	hs	bet	70		
31	qg4	Qe7	71		
32	h6	Qe8	72		
33	Qf4	Qe8	73		
34	eb	bdb	74		
35	qg4	Qxb6	75		
36	bxes	Qxe5	76		
37	Qxe5	gbr5	77		
38	KE2	l3	78		
39	KE7	g4	79		
40	Exg4	kxg4	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: u12 open TABLE NR: 23

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Liam Blom	$\frac{1}{2}$	8
BLACK	Victor H	$\frac{1}{2}$	

1	d4	d5	41		
2	b4	nf6	42		
3	e3	nc8	43		
4	nf3	bf5	44		
5	c3	e6	45		
6	bd3	bg6	46		
7	0-0	bab	47		
8	bxb6	Qxd6	48		
9	re1	0-0	49		
10	bxg6	nd2	50		
11	e4	Qd7	51		
12	e5	ng4	52		
13	h3	nh6	53		
14	re2	g4	54		
15	Qf1	rf8	55		
16	re1	rf4	56		
17	nh4	Qe7	57		
18	ng2	rf7	58		
19	fx	rf7	59		
20	rf2	g5	60		
21	re2	xf4	61		
22	nxfl	qh4	62		
23	nxg6	rx+2	63		
24	pxf2	rx+2	64		
25	Qxf2		65		
26			66		
27			67		
28	Liam		68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: u12 open TABLE NR: 23

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Liam Blom	$\frac{1}{2}$	8
BLACK	Victor H	$\frac{1}{2}$	

1	d4	d5	41		
2	b4	nf6	42		
3	e3	nc8	43		
4	nf3	bf5	44		
5	c3	e6	45		
6	bd3	bg6	46		
7	0-0	bab	47		
8	bxb6	Qxd6	48		
9	re1	0-0	49		
10	bxg6	nd2	50		
11	e4	Qd7	51		
12	e5	ng4	52		
13	h3	nh6	53		
14	re2	g4	54		
15	Qf1	rf8	55		
16	re1	rf4	56		
17	nh4	Qe7	57		
18	ng2	rf7	58		
19	fx	rf7	59		
20	rf2	g5	60		
21	re2	xf4	61		
22	nxfl	qh4	62		
23	nxg6	rx+2	63		
24	pxf2	rx+2	64		
25	Qxf2		65		
26			66		
27			67		
28			68		
29			69		
30	Liam		70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U 12 TABLE NR. 24

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	<u>Simon</u>	<u>1</u>	<u>8</u>
BLACK	<u>Dominique</u>	<u>0</u>	<u>8</u>

1	C4	e5	41	Pg1+ Kd2
2	Rc3	Rf6	42	Dd4+ Pd3
3	g3	Lc5	43	Ab4+ DxP
4	Lg2	de	44	Kxd3 g5
5	Rf3	Rcb	45	Lxg5 Kq6
6	d3	Lg4	46	Tb5+ Kxb7
7	0-0	0-0	47	q5 Kxt8
8	q3	q6	48	q6 Kq7
9	b4	Lq7	49	q7 Kq8
10	Tb1	h6	50	q8=0 q8=D
11	q4	Pd7	51	Kq7
12	b5	Rb8	52	Kq7
13	Rxe5	dxe6	53	Dq7 Kq6
14	Lxb7	Lh3	54	Txf7 Kxg5
15	Te1	Rq7	55	Tg7+ Kf4
16	e3	Pf5	56	Pf4+ Kq3
17	Pe2	Rd7	57	Ke4 Kqc
18	Lxg5	Txd8	58	Pf5+ Kq1
19	bxd8	Rcb	59	De2 Kh1
20	Td1	Td3	60	Kf3 Kq1
21	e4	Rxe4	61	Pg2#
22	Rxe4	Td2	62	
23	c5	Txe4	63	
24	dxe4	Pf6	64	
25	Lq3	Pf5	65	
26	Tb7	h5	66	
27	Txa7	h4	67	
28	Txc7	hxg3	68	
29	hxg3	Pf6	69	
30	Td8+	Kh7	70	
31	f3	Re3	71	
32	Lc1	Kf2	72	
33	Rf4	Lg4	73	
34	Ph2	q7	74	
35	Lxg4	Kq3	75	
36	Lq2	q8=0	76	
37	Pxg3	Kd2	77	
38	Lxg5	Tf7	78	
39	Pf5	Kd1	79	
40	Pd4	Ke1	80	

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: TABLE NR.

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	<u>Simon</u>	<u>1</u>	<u>8</u>
BLACK	<u>Dominique</u>	<u>0</u>	<u>8</u>

1	C4	e5	41	PxP-T3
2	NC3	NP4	42	Rg6 Lh2
3	g3	Bc3	43	Bb
4	Bg2	elb	44	Uz
5	Wf3	Bc7	45	q7
6	Bg3	Q	46	Pccg8
7	0-0	0-0	47	Qa2
8	u7	ab	48	Crar
9	b7	Ba7	49	h7
10	Rb1	ab	50	Qf7
11	u4	Qa	51	BA
12	b7	Nb3	52	Gg7
13	Nxg7	px	53	Qe2
14	Bah	Bh3	54	h7
15	h7	h3	55	Qg7
16	e3	Qf	56	
17	Qe2	Nc7	57	
18	PxP	Rxh8	58	
19	Pxh8	NC	59	
20	Rd1	Kd8	60	
21	Wpex	Rd4	61	
22	C5	RxN	62	
23	PxP	R5	63	
24	Bc3	Qg5	64	
25	Rh4	h4	65	
26	Rxh8	h7	66	
27	PxP	PxP	67	
28	PxP	Qh6	68	
29	Rd8	h7	69	
30	Rd1	Nd2	70	
31	PxN	h3	71	
32	Q7	B	72	
33	Pd2	Qg7	73	
34	Kxg2	Pxg8	74	
35	PxP	Qf4	75	
36	Rd1	Qd4+	76	
37	Qd1	Qd4+	77	
38	Kd1	Qd4+	78	
39	Qd3	Qd4	79	
40	Kg6		80	

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U12 OPEN TABLE NR: 25

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	<u>Gian</u>	<u>1</u>	<u>8</u>
BLACK	<u>Parker Kuyper</u>	<u>0</u>	<u>8</u>

1	<u>d4</u>	<u>Nf5</u>	41	<u>Rd7</u>	<u>Rc2</u>
2	<u>Bf4</u>	<u>Qb6</u>	42	<u>Rxb7</u>	<u>Qxc2</u>
3	<u>Pg3</u>	<u>Bg7</u>	43	<u>Rd7</u>	<u>Rb2</u>
4	<u>Bd3</u>	<u>O-O</u>	44	<u>b7</u>	<u>Bf9</u>
5	<u>Q3</u>	<u>d5</u>	45	<u>Nf5</u>	<u>Bd6</u>
6	<u>Nd2</u>	<u>Nf5</u>	46	<u>Q3</u>	<u>Q4</u>
7	<u>Q4</u>	<u>Jhxd1</u>	47	<u>Nd7</u>	<u>Q3</u>
8	<u>Nxg4</u>	<u>Nxnp4</u>	48	<u>Qd8</u>	<u>Kf7</u>
9	<u>Bxnp4</u>	<u>Bp6</u>	49	<u>b8=9</u>	<u>Bxabb8</u>
10	<u>Nf3</u>	<u>Bc4</u>	50	<u>Nxb6</u>	<u>Q2</u>
11	<u>Qd3</u>	<u>Bxnp4</u>	51	<u>Nf5</u>	<u>Rb1+</u>
12	<u>Qxb3</u>	<u>Qd7</u>	52	<u>Kg9</u>	<u>Q1=9</u>
13	<u>O-O</u>	<u>e6</u>	53	<u>Qxdm</u>	<u>Qxrc2</u>
14	<u>Qd4</u>	<u>K5</u>	54	<u>Kf3</u>	<u>Rpg</u>
15	<u>Qd3</u>	<u>Kfe8</u>	55	<u>Kf4</u>	<u>Rg4</u>
16	<u>Qc4</u>	<u>Qd5</u>	56	<u>Kf5</u>	<u>Rc12</u>
17	<u>Qxh4</u>	<u>Exd5</u>	57	<u>Kf5</u>	<u>Rc3</u>
18	<u>Bxc7</u>	<u>Rc7</u>	58	<u>g3</u>	<u>Qxh3</u>
19	<u>Bd6</u>	<u>Rf6</u>	59	<u>g4x5</u>	<u>g6xf5</u>
20	<u>Bd3</u>	<u>Rd8</u>	60	<u>Kf5</u>	<u>Rc3</u>
21	<u>Nf5</u>	<u>Rf2</u>	61	<u>Kf5</u>	<u>h5</u>
22	<u>Nf3</u>	<u>Nf5</u>	62	<u>f5</u>	<u>h4</u>
23	<u>f3</u>	<u>Nf6</u>	63	<u>tg</u>	<u>fx7</u>
24	<u>Rd1</u>	<u>Qxrc1</u>	64	<u>Nd7</u>	<u>Kc6</u>
25	<u>Rd1</u>	<u>Qxrc1</u>	65	<u>f7</u>	<u>Rf3</u>
26	<u>f7</u>	<u>Qxrc1</u>	66	<u>Kxoh</u>	<u>h3</u>
27	<u>Rd1</u>	<u>Rc4</u>	67	<u>Kf5</u>	<u>Paf7</u>
28	<u>h3</u>	<u>h6</u>	68	<u>Nf7</u>	<u>h7</u>
29	<u>Q4</u>	<u>d5</u>	69	<u>Qh</u>	<u>h1=9</u>
30	<u>P5</u>	<u>Nd7</u>	70	<u>Q6</u>	<u>Qxh4</u>
31	<u>Q6</u>	<u>Nb5</u>	71	<u>Nf5</u>	<u>Qxh4</u>
32	<u>Bd2</u>	<u>Nxg3</u>	72	<u>Exd5</u>	<u>Kf7</u>
33	<u>Bxnp4</u>	<u>Rxrc3</u>	73	<u>Kd5</u>	<u>Ed8</u>
34			74	<u>Kf6</u>	<u>Kd8</u>
35			75	<u>Kf7</u>	<u>Kf7</u>
36			76	<u>Kf7</u>	<u>Resign</u>
37			77		
38			78		<u>PARKER</u>
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U12 TABLE NR: 25

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	<u>Gian</u>	<u>1</u>	<u>8</u>
BLACK	<u>Parker Kuyper</u>	<u>0</u>	<u>8</u>

1	<u>D4</u>	<u>Rf6</u>	41	<u>Rxh8</u>	<u>A2</u>
2	<u>LF4</u>	<u>Q6</u>	42	<u>Rc6</u>	<u>Tb1</u>
3	<u>E3</u>	<u>Lg7</u>	43	<u>Kg2</u>	<u>Q1=D</u>
4	<u>LD3</u>	<u>O-O</u>	44	<u>Txq1</u>	<u>Txq1</u>
5	<u>C3</u>	<u>p5</u>	45	<u>Kf3</u>	<u>KE8</u>
6	<u>RP2</u>	<u>Rc6</u>	46	<u>Kf4</u>	<u>Tb4</u>
7	<u>E4</u>	<u>Pxh4</u>	47	<u>KE5</u>	<u>Ta2</u>
8	<u>Rxh4</u>	<u>Rxh4</u>	48	<u>F4</u>	<u>Ta3</u>
9	<u>Lxh4</u>	<u>Lf6</u>	49	<u>G4</u>	<u>Txh3</u>
10	<u>RF3</u>	<u>Lc1</u>	50	<u>Pxf5</u>	<u>Pxf5</u>
11	<u>LD2</u>	<u>Lxh3</u>	51	<u>Kxf5</u>	<u>Tg3</u>
12	<u>Qxh3</u>	<u>Qd7</u>	52	<u>KE5</u>	<u>H5</u>
13	<u>O-O</u>	<u>E6</u>	53	<u>F5</u>	<u>H4</u>
14	<u>DE4</u>	<u>E5</u>	54	<u>E6</u>	<u>Kf7</u>
15	<u>DP3</u>	<u>TE8</u>	55	<u>Rf08</u>	<u>Kg6</u>
16	<u>PC4</u>	<u>Qd5</u>	56	<u>F7</u>	<u>TF3</u>
17	<u>Pxh3</u>	<u>Pxh3</u>	57	<u>Kxh5</u>	<u>H3</u>
18	<u>Lxc7</u>	<u>TE1</u>	58	<u>HE6</u>	<u>Kf7</u>
19	<u>LD6</u>	<u>TE4</u>	59	<u>Kxf7</u>	<u>H2</u>
20	<u>LA3</u>	<u>TE8</u>	60	<u>D5</u>	<u>H1=D</u>
21	<u>Rg5</u>	<u>TE2</u>	61	<u>D6</u>	<u>DTE4</u>
22	<u>RE3</u>	<u>DA5</u>	62	<u>Rf5</u>	<u>Oxh5</u>
23	<u>D3</u>	<u>Rc6</u>	63	<u>Kxh5</u>	<u>TE7</u>
24	<u>TE1</u>	<u>TXE1</u>	64	<u>TD5</u>	<u>KE8</u>
25	<u>TXE1</u>	<u>TC9</u>	65	<u>KE6</u>	<u>TD8</u>
26	<u>H3</u>	<u>H6</u>	66	<u>D7</u>	<u>Kc7</u>
27	<u>B4</u>	<u>Q5</u>	67	<u>KE7</u>	
28	<u>B5</u>	<u>RA7</u>	68		
29	<u>B6</u>	<u>RB5</u>	69		
30	<u>LB2</u>	<u>Rxc3</u>	70		
31	<u>Lxc3</u>	<u>Txc3</u>	71		<u>PARKER</u>
32	<u>TE7</u>	<u>Tc2</u>	72		
33	<u>Txh7</u>	<u>Txh7</u>	73		
34	<u>Ta7</u>	<u>Tb2</u>	74		
35	<u>B7</u>	<u>LE9</u>	75		
36	<u>RE5</u>	<u>Ld6</u>	76		
37	<u>E3</u>	<u>A4</u>	77		
38	<u>RD7</u>	<u>A3</u>	78		
39	<u>Txc7</u>	<u>Kf7</u>	79		
40	<u>B5=D</u>	<u>Lxh3</u>	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION:..... TABLE NR...26...

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Simingayo	1	8
BLACK	Jared	0	

1	Px4	Nf3	41	ER20	Rh8t
2	Bf4	e6	42	Ra6	Qg8t
3	e3	d5	43	Pf6	Rh8t
4	Bd3	c5	44	Rh8t	Rd7
5	c3	Nc6	45	Qxft	f6
6	Nf3	Be7	46	Qxft	Rd7
7	Nd2	h6	47	Qd2	Rd5
8	Qe2	a6	48	Rd8#	
9	Be5	Bd7	49		
10	O-O	h5	50	Jared	
11	h3	b5	51		
12	b3	c4	52	simi	
13	Bxc4	dxc4	53		
14	Bx4	Rc8	54		
15	Rd1	b4	55		
16	Bxc6	Bxc6	56		
17	Bxf6	gxf6	57		
18	Nxc4	Bxc4	58		
19	gxf3	Rg8t	59		
20	Rh2	Qd2	60		
21	f4	Qxc4	61		
22	Qxc4	Rxc4	62		
23	Cxb4	Bxb4	63		
24	Rb2	Rf8	64		
25	a3	Bd6	65		
26	Rd6	Bd7	66		
27	Rxc6	Rd2	67		
28	Ra8t	Rd7	68		
29	Rd1t	Rd7	69		
30	Rxg8	Rxf2	70		
31	Rh2	Bxf2	71		
32	Exf4	Rxf4	72		
33	Rd8	f5	73		
34	g4	e5	74		
35	g5	Rf3	75		
36	Rd2	e4	76		
37	g8	03	77		
38	a7	Rf2	78		
39	Rxf2	Rxf2	79		
40	Exf2	g8=Q	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U12 / Open TABLE NR...26...

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Simingayo.M	1	8
BLACK	Jared	0	

1	d4	Nf6	41	Rh8t	Kg6
2	Bf4	e6	42	Qg8t	Kt6
3	e6	d5	43	Rh8t	Ke7
4	Bd3	c5	44	Qg5t	f6
5	c3	Nc6	45	Qxft	Kd7
6	Nf3	Be7	46	Qg7t	Ke8
7	Nd2	h6	47	Rh8#	
8	Qe2	a6	48		
9	Be5	Bd7	49	simi	
10	O-O	h5	50		
11	h3	b5	51	Jared	
12	b3	c4	52		
13	Bxc4	dxc4	53		
14	Be4	Rc8	54		
15	Re1	b4	55		
16	Bxc6	Bxc6	56		
17	Bxf6	gxf6	57		
18	Nxc4	Bxf3	58		
19	gxf3	Rg8t	59		
20	Kh2	Qc7	60		
21	f4	Qxc4	61		
22	Qxc4	Rxc4	62		
23	Cxb4	RxB4	63		
24	Rb1	Kf8	64		
25	a3	Bd6	65		
26	Rd6	Bd7	66		
27	Rxc6	Rc2	67		
28	Ra8t	Kg7	68		
29	Rd1t	Kh7	69		
30	Rg8	Rxf2	70		
31	Rg2	Bxf2	71		
32	Exf4	Rxf4	72		
33	Rd8	f5	73		
34	g4	e5	74		
35	g5	Rf3	75		
36	Rd2	e4	76		
37	g8	e3	77		
38	a7	Rf2	78		
39	Rxf2	exf2	79		
40	g8=Q	f1=Q	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U12 TABLE NR. 27

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Lolo	0	*8
BLACK	TIAM	1	

1	e4	c5	41	21
2	b4	d6	42	22
3	gf3	Nf6	43	23
4	Nc3	c6	44	
5	d3	be7	45	
6	Nh3	o-o	46	
7	o-o	ab	47	
8	bg5	H6	48	
9	bxNf6	bx6P6	49	
10	Nf4	Nc6	50	
11	b3	Nd4	51	
12	Qd2	b5	52	
13	Bb3	Nxb3	53	
14	Bb7	C2xb3 Bb7	54	
15	Qc4	L4 L4	55	
16	Ne2	bxPb2	56	
17	Rb1	bes	57	
18	Q2	d5	58	
19	Qc2	Rc8	59	
20	exf4	exd5	60	
21	Qd1	d4	61	
22	Qc1	exb3	62	
23	Rb2	a5	63	
24	Qc4	Qg5	64	
25	Qb5	Qd8	65	
26	Rc1	Qc7	66	
27	Qc7	Rd8	67	
28	Rbc2	Kh7	68	
29	Qxc5	Qxc5	69	
30	Rxc5	Rxc5	70	
31	Rxc5	Bd6	71	
32	Rxa5	Re8	72	
33	Nxd4	Re1	73	
34			74	
35			75	
36			76	
37			77	
38			78	
39			79	
40			80	

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U12 Open TABLE NR. 27

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Lolo	0	*8
BLACK	TIAM	1	

1	e4	c5	41	
2	Bc4	d6	42	
3	Qf3	Nf6	43	
4	Nc3	e6	44	
5	d3	Be7	45	
6	Nh3	O-O	46	
7	O-O	q6	47	
8	Bg5	h6	48	
9	Bxf6	Bxf6	49	
10	Nf4	Nc6	50	
11	G3	Nd4	51	
12	Qd1	B5	52	
13	Bb3	Nxb3	53	
14	Cxb3	Bb7	54	
15	Q4	b4	55	
16	Ne2	Bxb2	56	
17	Rb1	Be5	57	
18	g3	d5	58	
19	Qc2	Rc8	59	
20	exd5	exd5	60	
21	Qd1	d4	61	
22	Qc1	Bf3	62	
23	Rb2	a5	63	
24	Qc4	Qg5	64	
25	Qb5	Qd8	65	
26	Rc1	Qc7	66	
27	Qc7	Rd8	67	
28	Rbc2	Kh7	68	
29	Qxc5	Qxc5	69	
30	Rxc5	Rxc5	70	
31	Rxc5	Bd6	71	
32	Rxa5	Re8	72	
33	Nxd4	Re1	73	
34			74	
35			75	
36			76	
37			77	
38			78	
39			79	
40			80	

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: 112 TABLE NR: 28

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Modie ennerman	1	8
BLACK	Luan venter	0	8

1	d4	f2x	41		
2	c4	vc6	42		
3	Nf3	d5	43		
4	e3	b6	44		
5	NC6	Bd6	45		
6	Qd4	Qd7	46		
7	Qx06	Qg6	47		
8	Q3	Bh8	48		
9	Xd5	Nb8	49		
10	Qb7	Qd8	50		
11	Qx08	Q6	51		
12	Qx06	Nf6	52		
13	Bb5+	h8	53		
14	BC6	Qc8	54		
15	Ne5	Kg7	55		
16	Qb8	Qd8	56		
17	Nb2	Nq4	57		
18	Nxg4	Xd7	58		
19	Qx12	Qd8	59		
20	Qc6	Kg8	60		
21	Qe6	Kg7	61		
22	O-o	Qc8	62		
23	Qxc8	Rxc8	63		
24	Bb7	Re8	64		
25	NC7	Rd8	65		
26	Ne6	Ke6	66		
27	Nxd8	Nd7	67		
28	f3	g3	68		
29	Xg9	Kg5	69		
30	f4	Kg7	70		
31	Bc8	Kxg9	71		
32	Bxd7	Qd7	72		
33	Rp9	Rht4	73		
34	Q3	Kh5	74		
35	Q4	Kht	75		
36	Qd5	h6	76		
37	Rh4		77		
38		Nauke	78		
39			79		
40			80		



SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: 412 TABLE NR: 28

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Nauke	1	8
BLACK	Luan	0	8

1	d4	ESF	41		
2	c4	VC6	42		
3	Nf3	d5	43		
4	e3	b6	44		
5	NC6	Bd6	45		
6	Qd4	Qd7	46		
7	Qx06	Qg6	47		
8	Q3	Bh8	48		
9	Xd5	Nb8	49		
10	Qb7	Qd8	50		
11	Qx08	Q6	51		
12	Qx06	Nf6	52		
13	Bb5+	h8	53		
14	BC6	Qc8	54		
15	Ne5	Kg7	55		
16	Qb8	Qd8	56		
17	Nb2	Nq4	57		
18	Nxg4	Xd7	58		
19	Qx12	Qd8	59		
20	Qc6	Kg8	60		
21	Qe6	Kg7	61		
22	O-o	Qc8	62		
23	Qxc8	Rxc8	63		
24	Bb7	Re8	64		
25	NC7	Rd8	65		
26	Ne6	Ke6	66		
27	Nxd8	Nd7	67		
28	f3	g3	68		
29	Xg9	Kg5	69		
30	f4	Kg7	70		
31	Bc8	Kxg9	71		
32	Bxd7	Qd7	72		
33	Rp9	Rht4	73		
34	Q3	Kh5	74		
35	Q4	Kht	75		
36	Qd5	h6	76		
37	Rh4		77		
38		Nauke	78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: 412 TABLE NR. 30

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Musa	0	8
BLACK	Ompile	1	

1	d4	d5	41	Kc2	h4
2	Bf4	Nf3	42	Ke3	h3
3	e3	Bf5	43	Kc2	h2
4	Bd3	Bxd3	44	Kc3	h1e0
5	Qxd3	e6	45	Kc2	Qd2+
6	Nf3	Bd6	46	Kc3	Qd2+
7	Bg3	Nc6	47	Kd2	Qb4+
8	Nd2	0-0	48	Kd2	Qd2+
9	0-0-0	Nb4	49	Ka1	Qd2+
10	Qe2	Nxa2	50		
11	Ah2	Nb4	51		
12	B4	Bxg3	52		
13	fxg3	Nf5	53		
14	Ng5	Qf5	54		
15	Ng5	Qd6	55		
16	Nf3	h6	56		
17	Nxg5	Nxg5	57		
18	Rf1	Re3	58		
19	Nxf7	Qd3	59		
20	h6	Rxf7	60		
21	Qh5	gxc6	61		
22	Rxf6	Qg5	62		
23	Rf1	Rxf1	63		
24	Qe5	Rg7	64		
25	Kg8	Kn7	65		
26	Qe7	Kg8	66		
27	Qh5	Re7	67		
28	Qh4	Qf7	68		
29	Qf2	Rxc2	69		
30	Rxc2	Qx6	70		
31	Qxc2	Nxc2	71		
32	Kxc2	Rf8	72		
33	Kb3	Rf2	73		
34	Ka2	Rg2	74		
35	b3	Re3	75		
36	Kb4	Rxe3	76		
37	b4	Qxb4	77		
38	Kxb4	h5	78		
39	Kc5	Rxc5	79		
40	Kc3	Qc5	80		

TOURNAMENT		SECTION	ROUND	DATE	
SAJCC		412	8	13-1	
PLAYER		RATING		SCORE	
W	Musa				0
B	Ompile				1

	WHITE	BLACK		WHITE	BLACK
1	d4	d5	41	Kc2	h4
2	Bf4	Nf3	42	Ke3	h3
3	e3	Bf5	43	Kc2	h2
4	Bd3	Bxd3	44	Kc3	h1e0
5	Qxd3	e6	45	Kc2	Qd2+
6	Nf3	Bd6	46	Kc3	Qd2+
7	Bg3	Nc6	47	Kb3	Qb4+
8	Nd2	0-0	48	Kd2	Qd2+
9	0-0-0	Nb4	49	Ka1	Qd2+
10	Qe2	Nxa2	50		
11	Kb4	Nb4	51		
12	h4	Gxg3	52		
13	fxg3	a5	53		
14	Ng5	Qd6	54		
15	h5	h6	55		
16	Nf3	hxg5	56		
17	Nxg6	Re7-d7	57		
18	Rd1	Qd3	58		
19	Nxf7	Kxf7	59		
20	Qg6	Qg6	60		
21	Rxf6	Kxf6	61		
22	Rf1	Kg7	62		
23	Qe5	Kf7	63		
24	Qxc7	Kg8	64		
25	Rc1	Rab-c8	65		
26	Qe7	Qf7	66		
27	Qh4	Qg6	67		
28	Qf2	Rxc2	68		
29	Rxc2	Qxc2+	69		
30	Qxc2	Nxc2	70		
31	Kxc2	Bf8	71		
32	Kb3	H2	72		
33	Kg3	Rxg2	73		
34	b2	Rf2	74		
35	Ka1	Rxe3	75		
36	b4	Qxb4	76		
37	Kxb4	h5	77		
38	Kc4	Rd3	78		
39	Kb4	Rxd4	79		
40	Kd4	e6	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U12 open TABLE NR. 29

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Adrian Viljoen		6
BLACK	Tshedza	0	

1	Pc	e5	41	Kf4	Qe6
2	Nf3	Nc6	42	d5	Qd5
3	Bc4	Nh6	43	db	Qd2+
4	d4	esxd4	44	Kf5	Qd7+
5	Nxd4	Nxd4	45	Kd5	Qd5+
6	Qxd4	Bh4	46	Kn6	Qf3
7	C3	Bb6	47	d7	Qh3+
8	BxN6	Bf8	48	Kd6	Qd4
9	Bd7	Bd7	49	Ng5+	Qd7
10	QxR7	Rd7	50	Qd7	Qd3
11	Nd2	Qe7	51	Qd5	Qd6+
12	O-O	db	52	Qd6	Qd3+
13	Rf2el	Beb	53	Kb6	Qd6
14	P5	d-O-O	54	Qxd6	C7xd6
15	BxBe6	QxBe6	55	d7=8	Kb6
16	exxd6	Qxd6	56	Qd8+	Kc6
17	Rd7d1	Rf8=8	57	Nt7	d5
18	RxR8	RxR8	58	C4	d5xc4
19	Qd4	Kd8	59	b3xc4	b5
20	Nf4	Qxc6	60	d6xb5	d3
21	h3	db	61	Kc5	Qd5
22	Nd5	Rd8	62	Kc6	db
23	h4	Qb5	63	b7xd4	Qd4
24	Qd4	Rd8	64	Kd5	Qf4
25	Qxh7	Qd4	65	Kep	Qd4
26	b3	Qd4	66	KxK7	Qe5
27	Rd4	Rel	67	Kf8	Kd6
28	Kh2	Qc8	68	Kd8	Qe8+
29	Nf7	Re8	69		
30	h5	Re7	70		
31	Rd8	Qd8	71		
32	h6	Qd6	72		
33	d3	Qd1	73		
34	Qd8+	Re8	74		
35	h7	RxR8	75		
36	h7xg8	Kd7	76		
37	g4	Qd2	77		
38	Kd2	Qd5+	78		
39	f3	Qd2+	79		
40	Kg3	Qd4	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION:..... TABLE NR.....

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE		1	
BLACK	Tshedza	0	

1	e4	e5	41	Kf4	Qe6
2	Nf3	Nc6	42	d5	Qd5
3	Bc4	Nh6	43	Q6	Qd2
4	d4	exd4	44	Kf5	Qd7
5	Nxd4	Nxd4	45	Ng5	Qd5
6	Qxd4	NB6	46	Th6	Qxf3
7	C3	Bd6	47	Q7	Qh6
8	Bxh3	Bf8	48	Ng6	Qd4
9	Bd7	Bd7	49	Nd5	Qd7
10	Qd7	Bf8	50	Qd7	Qd3
11	Nd2	Qe7	51	Qd5	Qd6
12	O-O	db	52	Qd5	Qd3
13	Rel	Beb	53		
14	P5	O-O-O	54		
15	BxBe6	Qe4	55		
16	Qx6	Qd6	56		
17	Rd1	Re8	57		
18	Bxeg8	Re6	58		
19	Qd4	Th8	59		
20	Rd1	Qc6	60		
21	h3	h6	61		
22	Nd5	Rd8	62		
23	h4	Qb5	63		
24	Qe4	Re8	64		
25	Qxh7	Qd4	65		
26	b3	Qd4	66		
27	Rd4	Rel	67		
28	Th2	Qc8	68		
29	Nf7	Re8	69		
30	h5	Re7	70		
31	Rd8	Qd8	71		
32	h6	Qd6	72		
33	d3	Qd1	73		
34	Qd8	Re8	74		
35	h7	Rxg8	75		
36	xg8	Th7	76		
37	g4	Qd2	77		
38	Kd2	Qd5	78		
39	f3	Qd2	79		
40	kg3	Qe1	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U12 OPEN TABLE NR 31

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Khwezi Sontsi	1/2	8
BLACK	Lesedi Kgwele	1/2	

1	e4	e5	41		
2	Nf3	Nc6	42		
3	Bc4	Bc5	43		
4	Nc3	Nf6	44		
5	d3	d6	45		
6	Bg5	h6	46		
7	Bh4	Ne7	47		
8	Bxf6	gxf6	48		
9	Ng4	Be6	49		
10	Bxe6	Bxe6	50		
11	Qh5+	Kf8	51		
12	Qf3	Nc6	52		
13	Qh5	Nd4	53		
14	Q-o-o	d5	54		
15	Ng6+	Kd7	55		
16			56		
17			57		
18			58		
19			59		
20			60		
21			61		
22			62		
23			63		
24			64		
25			65		
26			66		
27			67		
28			68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U12 OPEN TABLE NR 31

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Khwezi	1/2	
BLACK	Lesedi	1/2	

1	e4	e5	41		
2	Nf3	Nc6	42		
3	Bc4	Bc5	43		
4	Nc3	Nf6	44		
5	d3	d6	45		
6	Bg5	h6	46		
7	Bh4	Ne7	47		
8	Bxf6	gxf6	48		
9	Nh4	Be6	49		
10	Bxe6	Bxe6	50		
11	Qh5+	Kf8	51		
12	Qf3	Nc6	52		
13	Qh5	Nd4	53		
14	Q-o-o	d5	54		
15	Ngbt	Kg7	55		
16	Nxh8	ixh8	56		
17			57		
18			58		
19			59		
20			60		
21			61		
22			62		
23			63		
24			64		
25			65		
26			66		
27			67		
28			68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U/12 TABLE NR. 32

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	<u>Jurian</u>	<u>1</u>	<u>8</u>
BLACK	<u>Thorisso Mathlo</u>	<u>0</u>	<u>8</u>

W B

1	<u>P4</u>	<u>E5</u>	41	<u>Kf6</u>	<u>Kd5</u>
2	<u>Nf3</u>	<u>Nc6</u>	42	<u>Kxf7</u>	<u>Ke5</u>
3	<u>Bb5</u>	<u>A6</u>	43	<u>Kxb6</u>	<u>Kxf4</u>
4	<u>Bc4</u>	<u>Nf6</u>	44	<u>Kxh5</u>	<u>Kf5</u>
5	<u>d4</u>	<u>exd4</u>	45	<u>g4+</u>	<u>f4</u>
6	<u>Nxd4</u>	<u>Bc5</u>	46	<u>h5</u>	<u>Kf3</u>
7	<u>Nxc6</u>	<u>pxc6</u>	47	<u>g5</u>	<u>Kxf2</u>
8	<u>Nc3</u>	<u>h6</u>	48	<u>g2</u>	<u>Kf3</u>
9	<u>Bf4</u>	<u>Nh7</u>	49	<u>g7</u>	<u>Kf8</u>
10	<u>Be5</u>	<u>Qg9</u>	50	<u>g8=Q</u>	<u>Kf5</u>
11	<u>Bg3</u>	<u>Qf6</u>	51	<u>KH6</u>	<u>Kf4</u>
12	<u>O-O</u>	<u>db</u>	52	<u>H5</u>	<u>Kf5</u>
13	<u>Qd2</u>	<u>O-O</u>	53	<u>KH7</u>	<u>Kf6</u>
14	<u>h3</u>	<u>BE6</u>	54	<u>h6</u>	<u>Kf5</u>
15	<u>Bxe7</u>	<u>QxEx6</u>	55	<u>Qg6+</u>	<u>Kf4</u>
16	<u>BE1</u>	<u>BB8</u>	56	<u>Qg7</u>	<u>Kf3</u>
17	<u>E5</u>	<u>Qd7</u>	57	<u>h7</u>	<u>Kf4</u>
18	<u>exdb</u>	<u>Bxdb</u>	58	<u>h8=Q</u>	<u>Kf3</u>
19	<u>Bxdb</u>	<u>Qxdb</u>	59	<u>Qf8</u>	<u>Kf4</u>
20	<u>Qxdb</u>	<u>cxdb</u>	60	<u>Qf4</u>	<u>h63</u>
21	<u>Ne4</u>	<u>d5</u>	61	<u>Kf7</u>	<u>Kf2</u>
22	<u>Nc5</u>	<u>Bxb2</u>	62	<u>Qf2</u>	<u>Kb3</u>
23	<u>NxAg6</u>	<u>Bxc2</u>	63	<u>Qf2</u>	<u>Kb4</u>
24	<u>Rc1</u>	<u>AXC1</u>	64	<u>Qg8+</u>	<u>Kb4</u>
25	<u>Axc1</u>	<u>Rc8</u>	65	<u>Qh4+</u>	<u>Qh4</u>
26	<u>Nb4</u>	<u>BC8</u>	66		
27	<u>Axc6</u>	<u>Bd8</u>	67		
28	<u>Rc3</u>	<u>d4</u>	68		
29	<u>Rd5</u>	<u>RXd5</u>	69		
30	<u>NXd5</u>	<u>Nx6</u>	70		
31	<u>Nxf6</u>	<u>exf6</u>	71		
32	<u>Kf1</u>	<u>KE7</u>	72		
33	<u>KE2</u>	<u>Hdb</u>	73		
34	<u>Kd3</u>	<u>Kc5</u>	74		
35	<u>A3</u>	<u>h5</u>	75		
36	<u>b4</u>	<u>f5</u>	76		
37	<u>A5</u>	<u>Kb5</u>	77		
38	<u>KXd4</u>	<u>KXAg5</u>	78		
39	<u>KE5</u>	<u>Kb5</u>	79		
40	<u>Kxf5</u>	<u>Kc5</u>	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: Under 12 TABLE NR. 32

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	<u>Jurian Retriet</u>	<u>1</u>	<u>8</u>
BLACK	<u>Thorisso Mathlo</u>	<u>0</u>	<u>8</u>

1	<u>e4</u>	<u>e5</u>	41	<u>Kf6</u>	<u>Kd5</u>
2	<u>Nf3</u>	<u>Nc6</u>	42	<u>Kxf7</u>	<u>Ke5</u>
3	<u>Bb5</u>	<u>a6</u>	43	<u>Ka6</u>	<u>Kf4</u>
4	<u>Bc4</u>	<u>Nf6</u>	44	<u>Kxh5</u>	<u>Kf5</u>
5	<u>d4</u>	<u>Pxd4</u>	45	<u>g4+</u>	<u>Kf4</u>
6	<u>Nxd4</u>	<u>Bc5</u>	46	<u>h4</u>	<u>g5</u>
7	<u>NxNc6</u>	<u>PxNc6</u>	47	<u>KxPf2</u>	
8	<u>Nc3</u>	<u>h6</u>	48	<u>g6</u>	<u>Kf3</u>
9	<u>Bf4</u>	<u>Nh7</u>	49	<u>g7</u>	<u>Kf7</u>
10	<u>Be5</u>	<u>Qg5</u>	50	<u>g8=Q</u>	<u>Kf5</u>
11	<u>Bg3</u>	<u>Qf6</u>	51	<u>KH6</u>	<u>Kf4</u>
12	<u>O-O</u>	<u>db</u>	52	<u>h5</u>	<u>Kf5</u>
13	<u>Qd2</u>	<u>O-O</u>	53	<u>KH7</u>	<u>Kf6</u>
14	<u>h3</u>	<u>Be6</u>	54	<u>h6</u>	<u>Kf5</u>
15	<u>BxBc6</u>	<u>QxBc6</u>	55	<u>Qg6+</u>	<u>Kf4</u>
16	<u>R(f1)e1</u>	<u>Rb8</u>	56	<u>Kg7</u>	<u>Kf3</u>
17	<u>es</u>	<u>Qd7</u>	57	<u>h7</u>	<u>Kf4</u>
18	<u>Pxdb</u>	<u>Bxdb</u>	58	<u>h8=Q</u>	<u>Kf3</u>
19	<u>BxBd6</u>	<u>QxBd6</u>	59	<u>Qe8</u>	<u>Kf4</u>
20	<u>QxQd6</u>	<u>PxQd6</u>	60	<u>Qe4+</u>	<u>Kg3</u>
21	<u>Ne4</u>	<u>d5</u>	61	<u>Kf7</u>	<u>Kf2</u>
22	<u>Nc5</u>	<u>RxPb2</u>	62	<u>Qe2+</u>	<u>Kg3</u>
23	<u>Nxab</u>	<u>Rxc2</u>	63	<u>Qf1</u>	<u>Kg4</u>
24	<u>Rc1</u>	<u>RxRc1</u>	64	<u>Qg8+</u>	<u>Qh4</u>
25	<u>RxRc1</u>	<u>Rc8</u>	65	<u>Qh4+</u>	<u>Qh4</u>
26	<u>Nb4</u>	<u>Kf8</u>	66		
27	<u>Rxc6</u>	<u>Rd8</u>	67		
28	<u>Rc5</u>	<u>d4</u>	68		
29	<u>Rd5</u>	<u>RxRd5</u>	69		
30	<u>NxRd5</u>	<u>Nf6</u>	70		
31	<u>NxNf6</u>	<u>PxN</u>	71		
32	<u>Kf1</u>	<u>Ke7</u>	72		
33	<u>Ke2</u>	<u>Kdb</u>	73		
34	<u>Kd3</u>	<u>Kc5</u>	74		
35	<u>a3</u>	<u>h5</u>	75		
36	<u>a4</u>	<u>f5</u>	76		
37	<u>a5</u>	<u>Kb5</u>	77		
38	<u>Kxd4</u>	<u>Kxa5</u>	78		
39	<u>Kb5</u>	<u>Kb5</u>	79		
40	<u>Kxf5</u>	<u>Kc5</u>	80		